



KINH
NGŨ BÁCH DANH
QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

NGUYỄN THÀNH Ghi Chép

Hội Từ Bi Quán Thế Âm

Ấn Tổng 2016

KINH

ĐẠI BI TÂM ĐÀ RA NI

KINH

NGŨ BÁCH DANH

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

Tìm Hiểu Và Ghi Chú Bằng Tiếng Việt

Phật Lịch 2560 - Bính Thân 2016

Sacramento, California, Hoa Kỳ

Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát

Lời Giới Thiệu

Năm trăm danh hiệu Đức Quán Thế Âm Bồ Tát là thu gọn trong vô lượng vạn ức danh hiệu ứng thân, hóa thân và pháp thân của vị Cổ Phật. Đức Bồ Tát Quán Âm là vị Cổ Phật từ lâu xa và hóa thân của Đức Tỳ Lô Giá Na Phật, từ pháp thân Chánh Biến Tri Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật. Vì thế, lược yếu Ngũ Bách Danh là chọn lọc tiêu biểu năm trăm tên gọi Đức Quán Thế Âm Bồ Tát, nhằm giúp các hành giả tu hạnh Quán Thế Âm dễ ghi nhớ, trì tụng, lễ bái, tiện dụng và thích ứng thời khóa thực tập.

Đức Quán Thế Âm Bồ Tát và vị Cổ Phật có danh hiệu là Chánh Pháp Minh Như Lai, vị Tổ của thiên, tịnh độ và các tông phái trong Phật giáo. Tâm Kinh Bát Nhã và Tâm Kinh Đại Bi đều do thần lực của pháp thân Đức Tỳ Lô Giá Na Phật chuyển luân và tuyên thuyết. “Quán Tự Bồ Tát Hành Thâm Bát Nhã Ba La Mật” và “Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Tâm Đà La Ni” đều phát xuất từ tự tánh và trí tuệ vượt thoát của pháp thân thanh tịnh Tỳ Lô Giá Na Phật. “Cổ Phật Quán Âm Thủ Thắng Bất Khả Tư Nghì” là một trong muôn ngàn Hồng Danh thù thắng của Đức Quán Âm Bồ Tát.

Bồ Tát Quán Thế Âm là hiện từ bi cứu khổ. Quán Âm là lắng nghe âm thanh và quán sát hoàn cảnh từ tiếng kêu mong cầu mà Đức Bồ Tát Quán Âm liền ứng hiện thân kịp thời gia ân cứu độ. Hạnh nguyện và tâm từ bi của Ngài thật siêu việt, bất khả tư nghì, không thể dùng ngôn ngữ giới hạn để giới thiệu, diễn bày hay tán thán. Bằng như muốn giới thiệu về đại nguyện rộng lớn, nhiệm màu, bất khả tư nghì của Đức Bồ Tát Quán Thế Âm, chúng ta nên suy niệm và thực tập mười hai điều cương yếu mà Đức Phật Thích Ca dạy và nói về hạnh nguyện cứu độ chúng sanh của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát như sau:

- Thứ nhất, con xin mở rộng tình thương và tìm cách bảo vệ sự sống, niềm tin, hạnh phúc của mọi người và mọi loài.

*“Con nguyện trau dồi tình thương lớn
Bảo vệ sự sống và niềm tin
Gieo hạnh phúc tràn khắp muôn loài
Dem bình an đến cho mọi loài”.*

- Thứ hai, con xin mở rộng tầm hiểu biết để con có thể thấu rõ được gốc rễ khổ đau của mọi người, mọi loài mà tìm cách nâng đỡ và hộ trì.

*“Con nguyện mở rộng tầm hiểu biết
Nhằm thấy rõ gốc rễ khổ đau*

*Con người cùng tất cả muôn loài
Đề tích cực nâng đỡ hộ trì”.*

• Thứ ba, con nguyện từ bỏ những tập khí tham ái, hờn giận, trách móc, chỉ trích và bạo động để con có thể vui sống với mọi người và mọi loài.

*“Con nguyện từ bỏ tâm tham ái
Chỉ trích, trách móc và oán hờn
Sống vui, nhẹ nhàng không bạo động
Bỏ thị phi tập khí chẳng lành”.*

• Thứ tư, con nguyện cho tự thân gia đình, thân bằng quyến thuộc con, mọi người và mọi loài được sống an toàn, thuận hòa và thanh thoi.

*“Nguyện cho con, thân bằng quyến thuộc
Cùng mọi loài sống được an toàn
Thuận hòa, thanh thoi và hạnh phúc
Không ai tranh đoạt cưỡng ép ai”.*

• Thứ năm, con nguyện ngồi vững chãi để lắng nghe người thân, bạn hữu và người khác nói năng, tâm sự. Dù cho những lời nói ấy có xúc phạm đến tự ái, tự ngã và cá tánh của con, con nguyện không bao giờ tranh cãi thù ghét và không đối đáp bằng lời thiếu từ hòa, kiêu nhả.

*“Con nguyện vững chãi và lắng nghe
Dù những lời nói không dễ thương
Con nguyện không tranh cãi thù ghét
Phải hết lòng trân quý lắng nghe”.*

• Thứ sáu, con nguyện thường xuyên trở về với hơi thở, tập dừng lại sự suy nghĩ nói năng để lắng nghe tiếng chuông tỉnh thức và mọi âm thanh khác. Con biết rằng mỗi âm thanh đều có thông điệp của sự yêu thương và khả năng tuệ giác màu nhiệm.

*“Con nguyện trở về với hơi thở
Dừng lại suy nghĩ và nói năng
Để lắng nghe âm thanh màu nhiệm
Thông điệp của tuệ giác yêu thương”.*

• Thứ bảy, con xin nguyện cho người đau chóng lành bệnh, người già được chăm sóc, người mệnh chung có đủ duyên lành sanh về cảnh giới Tịnh Độ, diện kiến Đức Phật A Di Đà.

*“Con nguyện người đau chóng lành bệnh
Được chăm sóc những người yếu già
Người mệnh chung sanh về Cực Lạc
Diện kiến Đức Phật A Di Đà”.*

• Thứ tám, con xin nguyện cho kẻ đói nghèo được no cơm ấm áo, kẻ tội lỗi sớm biết ăn năn, kẻ tù đày mau thoát ngục tối, kẻ tàn tật được thân

tướng đẹp, kẻ nghiện ngập được tỉnh cơn mê, kẻ sát nhân tự buông bỏ khí giới.

*“Con nguyện kẻ đói nghèo no ấm
Kẻ tội phạm sớm biết ăn năn
Kẻ tù đày mau thoát ngục tối
Kẻ tật, nghiện, ác chuyển thiện lương”.*

• Thứ chín, con xin nguyện cho mọi người và mọi loài sớm nhận ra được tự tánh thương yêu và bình đẳng của nhau. Đừng ai coi nhẹ tánh mạng của ai, đừng ai vì oán thù ghen tỵ, ích kỷ mà gây khổ đau cho nhau.

*“Con nguyện mọi người và mọi loài
Nhận ra tính bình đẳng của nhau
Trọng phẩm chất từ bi tuệ giác
Không vì oán gây khổ cho nhau”.*

• Thứ mười, con xin nguyện cho hành tinh xanh này muôn đời là trái đất xanh tốt, không bị tàn hoại ô nhiễm. Phương nào, nơi đâu cũng sản sinh nhiều dòng sông tươi mát, nhiều loại dược thảo, ngũ cốc, hoa trái thơm ngon để dâng hiến cho con người và muôn loài no đủ.

*“Con nguyện cho hành tinh xanh này
Không bị ô nhiễm và tươi xinh
Có những dòng sông tươi mát đẹp
Có nhiều hoa trái để hiến dâng”.*

• Thứ mười một, con xin nguyện cho mọi người và mọi loài sớm thành tựu được giới đức thanh tịnh, định lực vững chãi, trí tuệ tròn đầy để chúng con có thể cùng nhau thi thiết hạnh lành, cứu giúp những ai đang bị giam hãm trong địa ngục tăm tối.

*“Con nguyện mọi người và mọi loài
Đủ giới đức và trí tuệ từ bi
Có định lực vững chãi kiên cố
Giải phóng những địa ngục tối tăm”.*

• Thứ mười hai, con nguyện cho con, mọi người và mọi loài có đầy đủ diệu lực, ngàn tay, ngàn mắt và tự tại ra vào ba cõi sáu đường trầm khổ để cứu độ mọi loài. Chúng con nguyện cùng với các vị Bồ Tát lớn, thừa tự sự nghiệp, cứu giúp kẻ khổ đau như hạnh nguyện chư Phật chư Bồ Tát trong mười phương thế giới.

*“Con nguyện mọi người và mọi loài
Đủ ngàn tay ngàn mắt nhiệm mầu
Vào ra ba cõi cùng sáu nẻo
Cùng chư Phật, Bồ Tát Độ sanh”.*

Đại chúng chư Tăng Ni và mọi giới Phật tử tín tâm Phật pháp, tha thiết cầu nguyện Bồ Tát Quán Thế Âm cứu khổ, cứu nạn, giải tai, trừ ách và hóa giải mọi thù nghịch oan cừu, hãy nên đồng mãnh phát nguyện lễ bái năm trăm danh hiệu Đức Quán Thế Âm Bồ Tát. Quan trọng hơn nữa là nên chí tâm đọc tụng, thực tập theo mười hai lời nguyện sâu lắng, hướng thượng, vượt thoát và đầy tâm từ bi, trí tuệ mà Đức Bồ Tát Quán Âm đã, đang hành trì không ngơi nghỉ.

*Mười hai hạnh nguyện Quán Âm
 Con xin đọc tụng quyết tâm hành trì
 Giới thân chánh niệm từ bi
 Cúng dường bố thí sống vì tha nhân
 Không phiền, không giận, không tranh
 Tham sân dứt bỏ lòng thành ăn năn
 Lỗi xưa sát đạo tà dâm
 Đối gian cờ bạc nhất tâm nguyện chừa
 Tội căn gây tạo ngàn xưa
 Nhất tâm sám hối Phật thừa quy y
 Kiếp này vô lượng kiếp sau
 Ngộ chơn lý tánh đạo màu truyền lưu.*

Với ấn phẩm sưu soạn cẩn trọng, công phu, đầy tâm huyết và lợi tha qua “Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát” do đạo hữu Nguyễn Thành và Hội Từ Bi Quán Thế Âm tại Sacramento, Tiểu Bang California, dày công thực hiện, ấn hành, và phổ biến đến mọi giới đạo hữu Phật tử, đồng hương và quý thân hữu bạn đạo. Chúng tôi xin thành tâm tán thán và nhất tâm hoan hỷ giới thiệu ấn phẩm “Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát” giá trị này đến mọi giới Phật tử gần xa.

Nay kính



Thích Tịnh Từ
Viện Trưởng Tu Viện Kim Sơn
 Ngày 01 tháng 11 năm 2016



KINH NGŨ BÁCH DANH QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

Biên Soạn: Cao Tăng Việt Nam Chùa Rõ Pháp Hiệu

Tìm hiểu và ghi chép bằng tiếng Việt: Nguyên Thành

Chứng Minh: Quý Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, Thích Tịnh Từ,
Thích Minh Đạt, Thích Thái Siêu, Thượng Tọa Thích Đồng Trí

(Vị Chủ Lễ hoặc đại chúng thay phiên xướng từng danh hiệu. Thư dẫn thân tâm, lạy chậm rãi, nhẹ nhàng, vừa lạy vừa theo dõi hơi thở vào ra, hoặc quán chiếu ý nghĩa từng danh hiệu. Thở ra khi lạy xuống, thở vào khi đứng dậy)

1. Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Ngã Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính Lạy Đức Phật Bản Sư Thích Ca Mâu Ni, Ngài Tự Tu Hành Chứng Quả Và Truyền Dạy Đạo Giác Ngộ Giải Thoát Cho Chúng Con Nơi Cõi Ta Bà.

2. Nam Mô Thuyết Tích Nhân Trình Thích Ca Mâu Ni Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đối Trước Đức Phật Thích Ca Mâu Ni Kể Lại Nhân Duyên Và Hạnh Tu Của Ngài.

3. Nam Mô Cổ Phật Thị Hiện (示現) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Vị Phật Đời Xưa, Vì Nguyên Lực Đại Bi, Vì Muốn Làm Duyên Phát Khởi Cho Tất Cả Các Hàng Bồ Tát, Vì Muốn An Vui Thành Thục Cho Chúng Sanh Nên Nay Ngài Hiện Bày Làm Vị Bồ Tát.

XUẤT XỨ PHẦN GHI CHÚ

500 DANH HIỆU BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM

- Câu 1. Phật Học Tinh Yếu, trang 85.
2. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.
3. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 33.

4. Nam Mô *Đương Lai Bồ Xứ* (補處) A Di Đà Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Đức Phật A Di Đà Là Bản Sư Của Ngài. Ngài Được Đức Phật Bảo Tạng Thọ Ký Sẽ Thành Phật Kế Vị Đức Phật A Di Đà Ở Cõi Tây Phương Cực Lạc.

5. Nam Mô *Ngộ Thiên Quang Vương Tĩnh* (靜) Trụ Phật Đắc Đại Bi Tâm Chú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gặp Đức Phật Thiên Quang Vương Tĩnh Trụ Nên Được Truyền Dạy Chú Đại Bi Tâm.

6. Nam Mô *Đối Phật Lập Thệ Như Sở Nguyện Dững Xuất Thiên Thủ Thiên Nhãn* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Trước Mặt Đức Phật Thiên Quang Vương Tĩnh Trụ, Ngài Phát Nguyện: “**Nếu Trong Đời Vị Lai, Con Có Thể Làm Lợi Ích An Vui Cho Tất Cả Chúng Sinh Với Thần Chú này Thì Xin Khiến Cho Thân Con Liền Sanh Ra Ngàn Tay Ngàn Mắt**”. Khi Ngài Nói Xong Thì Ngàn Tay Ngàn Mắt Liền Hiện Đủ Nơi Thân.

7. Nam Mô *Quá Khứ Kiếp Vi Chánh Pháp Minh Vương Như Lai* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Vô Lượng Kiếp Về Trước Ngài Đã Thành Phật, Hiệu Là Chánh Pháp Minh Vương Như Lai.

Câu 4. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 15; Kinh Bi Hoa, trang 197. *Lúc Bấy Giờ Cõi Nước Đổi Tên Là Nhất Thiết Trần Bảo Sở Thành Tự; Danh Hiệu Ngài Là Biến Xuất Nhất Thiết Quang Minh Công Đức Sơn Vương Như Lai.*

5 & 6. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

7. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 33.

8. Nam Mô *Bát Vạn Tứ Thiên Mẫu Đà La Tỷ* (臂) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Tám Mươi Bốn Ngàn Cánh Tay, Mỗi Bàn Tay Bắt Một Cái Ấn (Mudrà) Khác Nhau.

9. Nam Mô *Thiên Thủ Thiên Nhãn* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Ngàn Tay Ngàn Mắt.

10. Nam Mô *Tứ Thập Nhị Tỷ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Bốn Mươi Hai Tay.

11. Nam Mô *Thập Bát Tỷ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Mười Tám Tay.

12. Nam Mô *Thập Nhị Tỷ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Mười Hai Tay.

13. Nam Mô *Bát Tỷ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Tám Tay.

14. Nam Mô *Tứ Tỷ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Bốn Tay.

Câu 8. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập IV, trang 3816.

9. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

10, 11, 12, 13 & 14. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập IV, trang 3816.

15. Nam Mô Thiên Chuyển (千轉) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Trì Chú “Thiên Chuyển Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát” Thì Tiêu Trừ Được Nghiệp Chương Trong Ngàn Kiếp Lưu Chuyển.

16. Nam Mô Thập Nhị Diện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Mười Hai Mặt.

17. Nam Mô Thập Nhất Diện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Hình Tượng Mười Một Mặt.

18. Nam Mô Chánh Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Trong Kinh Hoa Nghiêm, Ngài Giới Thiệu Bồ Tát Chánh Thủ Cho Đồng Tử Thiện Tài Cầu Học.

19. Nam Mô Tỳ Câu Chi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Thân Bồ Tát Tỳ Câu Chi, Một Trong Ba Mười Bảy Tôn Vị Của Viện Quán Âm Trong Đàn Tràng Mạn Đà La Bốn Trăm Mười Bốn Vị Phật, Bồ Tát.

Câu 15. Thiên Chuyển Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát Chú: “Nạp mộ hạt la đá ná đất la gia dạ. Ná ma a lị gia phạt lô chỉ đế thược phiệt la dạ. Bồ đề tát đá bà dạ. Mạc ha tát đá bà da. Mạc ha ca lổ nể ca dạ. Đá điệt tha. Xà duệ, xà duệ. Xà dạ bà é nể. Xà dụ đá lị. Ca la, ca la. Ma la, ma la. Giả la, giả la. Ý noa, ý noa. Tát la bàn yết la ma phạt la noa nể mẽ. Bạc già phạt đế sa ha tát la bạc yết đề. Tát la bàn bồ đà phạt lô chỉ đế. Giả xô. Thầu lổ đất la. Yết la noa. Thị ha bàn. Ca dạ. Thân. Mạt noa. Tâm. Tỳ thâu đạt nể. Tổ la, tổ la. Bát la tổ la, bát la tổ la. Tát la bàn bồ đà, a đề sắt hy đề, sa bà ha. Đạt la ma đà đồ yết la bệ, sa bà ha. A bà bàn. Sa bàn, sa bàn. Đạt la ma bàn. Bồ đà ni duệ. Sa bà ha”.

16 & 17. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập IV, trang 3816.

18. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 320.

19. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 119, chú thích 22; Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 1177.

20. Nam Mô Mã Đầu (馬頭) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Thân Tượng Giận Dữ, Trên Đỉnh Có Đầu Ngựa Để Nhiếp Hóa Súc Sanh Và Ngạ Quỷ.

21. Nam Mô A Gia Yết Lị Bà Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Danh Hiệu Mã Đầu Minh Vương (Hayagrīva).

22. Nam Mô Pháp Tịnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Làm Trong Sạch Tất Cả Sự Vật, Là Một Trong Bốn Diệu Hạnh: Chúng Sanh Tịnh, Pháp Tịnh, Biện Tịnh, Phật Độ Tịnh.

23. Nam Mô Diệp Y (葉衣) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Thân Tượng Đắp Y Bằng Lá Sen Trong Đàn Tràng Mạn Đà La Bốn Trăm Mười Bốn Vị Phật, Bồ Tát.

24. Nam Mô Tiêu Phục Độc Hại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giảng Nói Chú Phá Ác Nghiệp Chương Tiêu Phục Độc Hại.

Câu 20 & 21. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập III, trang 2639.

22. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 119.

23. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập II, trang 1093.

24. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 121, chú thích 27. Chú Tiêu Phục Độc Hại: “Đa điệt tha, đà hô ni, mô hô ni, diêm bà ni, đam bà ni, a bà hê, mô hô ni, an trà lê, bàn trà lê, thân bộ đế, bàn trà ra, bà tư ni, hưu, hưu, lâu, lâu, an trà lê, đầu, đầu, lâu, lâu, bàn trà lê, chu chu, lâu lâu, ni bàn trà lê, đậu đậu, phú phú, bàn trà ra, bà tư ni thần trì, chẩn trì, ni chẩn trì, tát bà a bà da yết đa, tát bà niết bà bà đà già, a bà da, ty ly đà, bệ điện, sa ha”.

25. Nam Mô Như Ý Bảo Luân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Cầm Ngọc Như Ý Và Bánh Xe Pháp, Cứu Chúng Sinh Thoát Khỏi Tất Cả Khổ Nỗi.

26. Nam Mô Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giảng Nói Chú Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm, Tức Là Chú Đại Bi.

27. Nam Mô Pháp Nhất Thiết Nghiệp Chương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Chú Đại Bi Giúp Tiêu Trừ Tất Cả Nghiệp Chương.

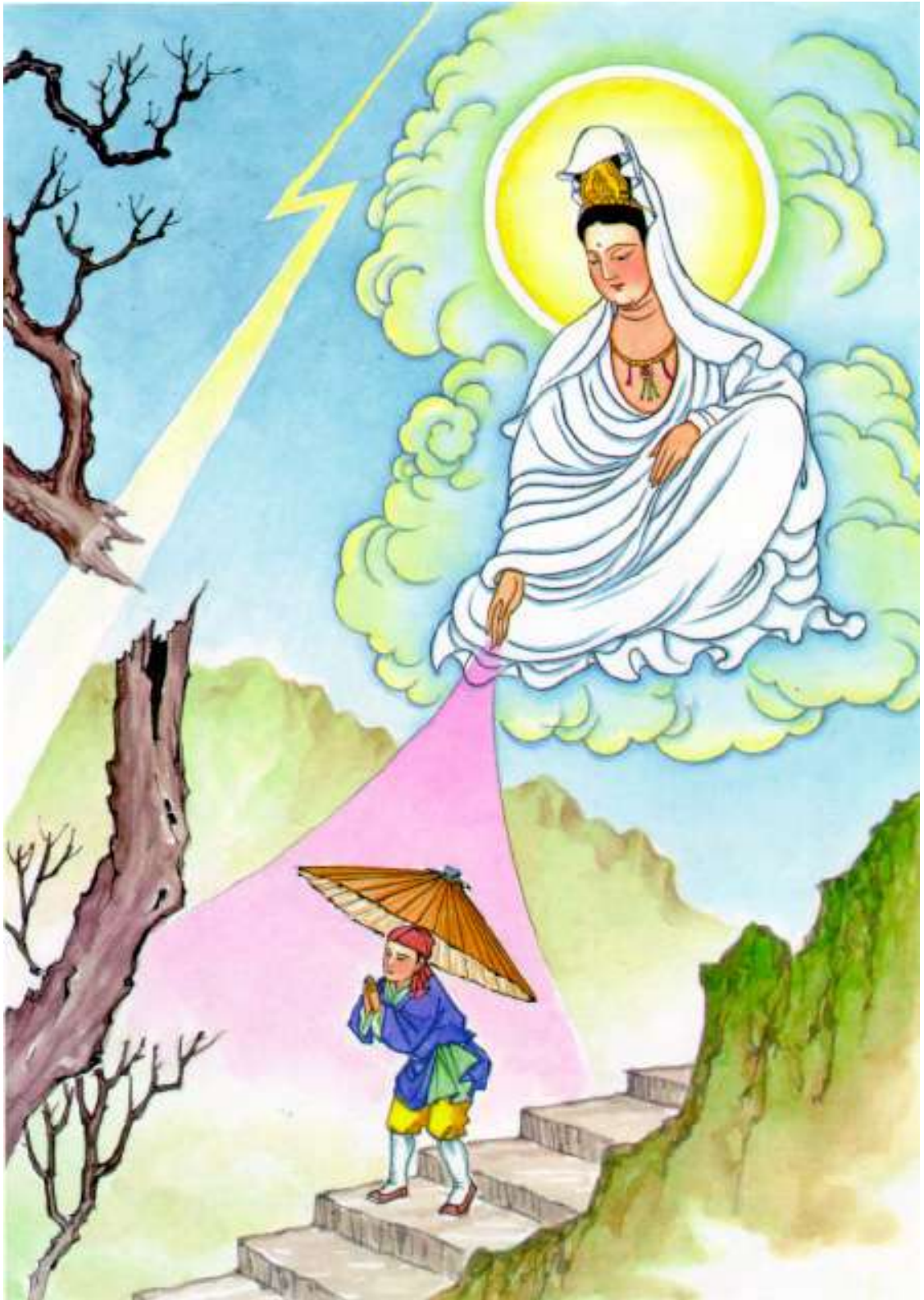
28. Nam Mô Ma Ha Ba Đầu Ma Chiên Đàn Ma Ni Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giảng Nói Chú Ma Ha Ba Đầu Ma Chiên Đàn Ma Ni Tâm Luân.

Câu 25. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 120.

26 & 27. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 66.

28. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 122, chú thích 30. Chú Ma Ha Ba Đầu Ma Chiên Đàn Ma Ni Tâm Luân: “*Na mô hạt la đất na đất la dạ da, na mô a lị da, bà lộ cát đế nhiếp phạt la da, bồ đề tát đỏa phả da, ma ha tát đỏa phả da, ma ha ca lô ni ca da, đất diệt tha, án, chiết ca la phạt để chiên đàn ma ni, ma ha bát đầu mê, lỗ lỗ để sắt xá, già phạt la a hạt la, xá minh phán sa bà ha. Án, bát đầu mê, chiên đàn ma ni, ma ha già phạt la hồng. Án, phạt la đá, bát đầu mê, hồng*”.



29. Nam Mô Diệt Ác Thú (趣) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Thần Chú Để Trừ Các Nẻo Đường Xấu Ác.

30. Nam Mô Nhiêu Ích (饒益) Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Thần Chú Để Làm Lợi Ích Cho Mọi Loài.

31. Nam Mô Năng Mãn (能滿) Nhất Thiết Nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Người Chân Chính Tu Hành Thành Tựu Tất Cả Tâm Nguyện.

32. Nam Mô Năng Cứu Sản Nạn Khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Cứu Giúp Các Tình Huống Sinh Sản Khó Khăn.

33. Nam Mô Cự (具) Đại Bi (悲) Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Đầy Đủ Tâm Lượng Rộng Lớn Cứu Khổ Chúng Sanh.

Câu 29. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 66.

30 & 31. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

32. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 29.

33. Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh.

34. Nam Mô Cự Đại Từ (慈) Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Đầy Đủ Tâm Lượng Rộng Lớn Đem An Vui Cho Chúng Sanh.

35. Nam Mô Địa Ngục Môn Khai Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Cảm Hóa Tội Nhân Sám Hối Tội Lỗi, Chuyển Ác Thành Thiện, Ngay Lúc Đó Không Còn Cảnh Khổ Địa Ngục.

36. Nam Mô Hiện Chủng Chủng (種種) Âm Thanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hóa Thân Nhiều Loại Âm Thanh.

37. Nam Mô Hiện Chủng Chủng Sắc Tướng (色相) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hóa Thân Nhiều Loại Hình Tướng.

38. Nam Mô Hiện Chủng Chủng Lợi Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hóa Thân Các Thứ Lợi Lạc.

39. Nam Mô Hiện Chủng Chủng Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hóa Thân Nhiều Cách Cứu Khổ Cứu Nạn.

Câu 34. Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh.

35. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 21.

36, 37, 38, 39. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

40. Nam Mô Hiện Chủng Chủng Thần Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hóa Hiện Nhiều Phép Nhiệm Màu.

41. Nam Mô Năng (能) Mãn Chủng Chủng Nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Người Chân Chính Tu Hành Thành Tựu Nhiều Tâm Nguyện.

42. Nam Mô Năng Thoát Ngũ Nghịch Trọng Tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Thoát Khỏi Năm Tội Nặng Là Giết Cha, Giết Mẹ, Giết A La Hán, Làm Thân Phật Chảy Máu, Phá Hòa Hợp Tăng.

43. Nam Mô Năng Trừ Cỗ Độc Chú (呪) Trớ Yểm Đảo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Trùng Độc, Bùa Mê, Trù Ếm.

44. Nam Mô Năng Trừ Đầu Não Hung (胸) Hiếp (脅) Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Đầu, Não, Ngực, Xương Sống.

Câu 40 & 41. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

42. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 23.

43. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 29.

44. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 44.

45. Nam Mô Năng Trừ Yết Hầu Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Cổ Họng.

46. Nam Mô Năng Trừ Khẩu Phúc (腹) Yêu (腰) Bối (背) Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Miệng, Bụng, Eo, Lưng.

47. Nam Mô Năng Trừ Nhãn Nhĩ Thần (脣) Thiệt (舌) Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Mắt, Tai, Môi, Lưỡi.

48. Nam Mô Năng Trừ Nha (牙) Xỉ (齒) Tỷ Thân Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Răng, Nướu, Mũi, Thân.

49. Nam Mô Năng Trừ Thủ Cước Chư Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Về Tay Chân.

Câu 45. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 45.

46. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 46.

47. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 47.

48. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 48.

49. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 49.

50. Nam Mô Năng Trừ Phong Cường Điên Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Các Bệnh Cùi Hủi, Điên Dại.

51. Nam Mô Năng Trừ Chư Ác Quỷ Thần Nã Nhân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Có Thể Cảm Hóa Các Loài Quỷ Thần Ác Độc Quay Về Đường Lành, Không Còn Làm Hại Đến Người.

52. Nam Mô Năng Trừ Đao Binh Thủy Hỏa Tai Ách Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Có Thể Chuyển Hóa Tai Họa Do Chiến Tranh, Lũ Lụt, Lửa Cháy Gây Ra.

53. Nam Mô Năng Trừ Lôi Điện Chấn (震) Bó Quán Thế Âm Bồ Tát.

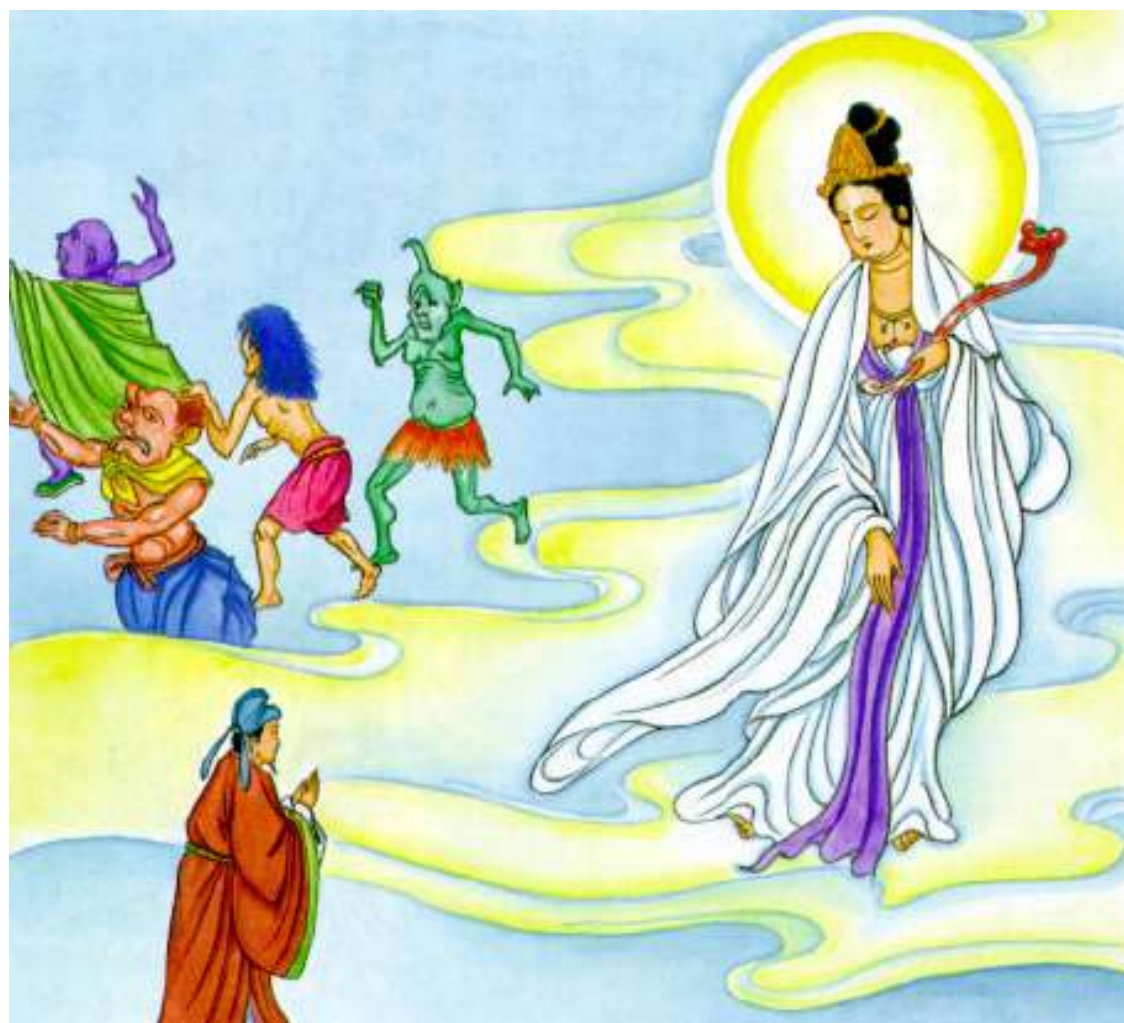
Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Khi Người Chân Chính Tu Hành An Trú Trong Niệm Lược Quán Thế Âm Thì Đạt Được Sự Vô Úy Nên Không Còn Sợ Hãi Về Sấm Sét, Động Đất, Khủng Bố.

Câu 50. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 50.

51. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 29.

52. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

53. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 279.



54. Nam Mô Năng Trừ Oan Gia (冤家) Kiếp Đạo (盜) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Trộm Cướp, Hóa Giải Oan Trái Nhiều Đời.

55. Nam Mô Năng Trừ Ác Quân Ác Tặc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Dân Lành Tránh Giặc Cướp Tàn Bạo.

56. Nam Mô Năng Trừ Tam Tai Cứu Hoạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Chiến Tranh, Dịch Bệnh, Đói Khát Và Chín Loại Chết Oan.

57. Nam Mô Năng Trừ Ác Mộng Biến Quái Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Những Con Mộng Mị Quái Đản.

58. Nam Mô Năng Trừ Ngoan Xà Phúc Yết Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Rắn, Rít, Bò Cạp.

Câu 54. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 23.

55. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 28.

56. Kinh Dược Sư, trang 75. Chín loại chết oan: Bệnh không có thuốc; chết chém; say rượu, dâm dục; lửa cháy; nước trôi; thú dữ ăn thịt; té núi; trúng bùa ngãi; đói khát.

57 & 58. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20 & 28.

59. Nam Mô Năng Trừ Chư Ác Độc Thú (獸) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Hỷ Xả Của Ngài Có Thể Giúp Phục Các Loài Thú Dữ.

60. Nam Mô Năng Trừ Quan Sự Tranh Tụng (訟) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Hóa Giải Các Vụ Kiện Cáo Tại Tòa Án.

61. Nam Mô Năng Hiện Cực Lạc Thế Giới Linh Nhân Lợi Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Hiện Ra Cõi Cực Lạc Khiến Mọi Người Đều Lợi Lạc .

62. Nam Mô Năng Linh (令) Trì Niệm Giả Chúng Nhân Ái Kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Khuyến Khích Mọi Người Kính Mến Người Chí Thành Trì Tụng Chú Đại Bi.

63. Nam Mô Năng Linh Trì Niệm Nhân Cự Thế Gian Tài (財) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Người Chí Thành Trì Tụng Chú Đại Bi Có Đầy Đủ Tài Lộc Ở Đời.

Câu 59. Nghiên Cứu Về Thiên Uyển Tập Anh: Thiên Sư Tịnh Giới hàng long, phục hổ, cảm hóa như thần, trang 258.

60. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 284.

61. Từ Bi Thủy Sát Pháp, Tựa, trang 15.

62 & 63. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 24.

64. Nam Mô Năng Linh Nhân Tăng Ích Nhất Thiết Lạc (樂) Cự Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Người Chân Chính Tu Hành Tăng Thêm Tất Cả Niềm Vui.

65. Nam Mô Năng Linh Chúng Sanh Tăng Ích Nhất Thiết Thế Lực Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Chúng Sanh Tăng Cường Tất Cả Năng Lực Ở Đời.

66. Nam Mô Năng Dữ (與) Trường Mệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Mạng Sống Lâu Dài.

67. Nam Mô Năng Dữ Phú Quý Trường Thọ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Sống Lâu, Cao Sang, Giàu Có.

68. Nam Mô Vô Vi Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Thực Tập Buông Xả, Không Chấp Ngã, Chấp Nhân, Chấp Tướng.

Câu 64 & 65. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 24.

66 & 67. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

68. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.

69. Nam Mô Vô Nhiễm (染) Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Không Để Tâm Bị Lôi Cuốn Theo Ngoại Cảnh.

70. Nam Mô Không Quán (空觀) Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nhìn Sâu Vào Các Vật Sờ Sờ Trước Mắt Và Thấy Thực Chất Của Chúng Là Duyên Hợp, Trống Rỗng, Thay Đổi Liên Tục.

71. Nam Mô Cung Kính Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Trân Quý Phật Tánh Nơi Mỗi Chúng Sinh.

72. Nam Mô Ty Hạ Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Luôn Hồ Thẹn Sám Hối, Chỉ Xét Lỗi Mình Không Vạch Lỗi Người, Chỉ Nhìn Cái Hay Không Tìm Điều Dở, Luôn Nghĩ Tất Cả Là Bồ Tát, Chỉ Mình Là Kẻ Phàm Phu.

73. Nam Mô Vô Tạp Loạn Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Giữ Tâm Lặng Yên Trong Mọi Hoàn Cảnh.

74. Nam Mô Đà La Ni Niệm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Tụng Trì Chú Đại Bi.

Câu 69, 71, 73 & 74. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.

70. Chân Không Diệu Hữu; Tâm Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa.

72. Lời Khai Thị Của Ấn Quang Đại Sư.

75. Nam Mô Thệ Độ Nhất Thiết Chúng Sinh Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Thực Tập Theo Công Hạnh Của Ngài Là Cứu Giúp Tất Cả Chúng Sinh.

76. Nam Mô Thiên Nhân Chiếu Kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Cả Ngàn Mắt Soi Thấu Mọi Đau Khổ Của Chúng Sinh Ở Khắp Mọi Nơi Trong Cùng Một Lúc.

77. Nam Mô Thiên Thủ Hộ Trì Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Cả Ngàn Tay Nâng Đỡ Chúng Sinh Ở Khắp Mọi Nơi Trong Cùng Một Lúc.

78. Nam Mô Năng Trừ Bát Vạn Tứ Thiên Chứng Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

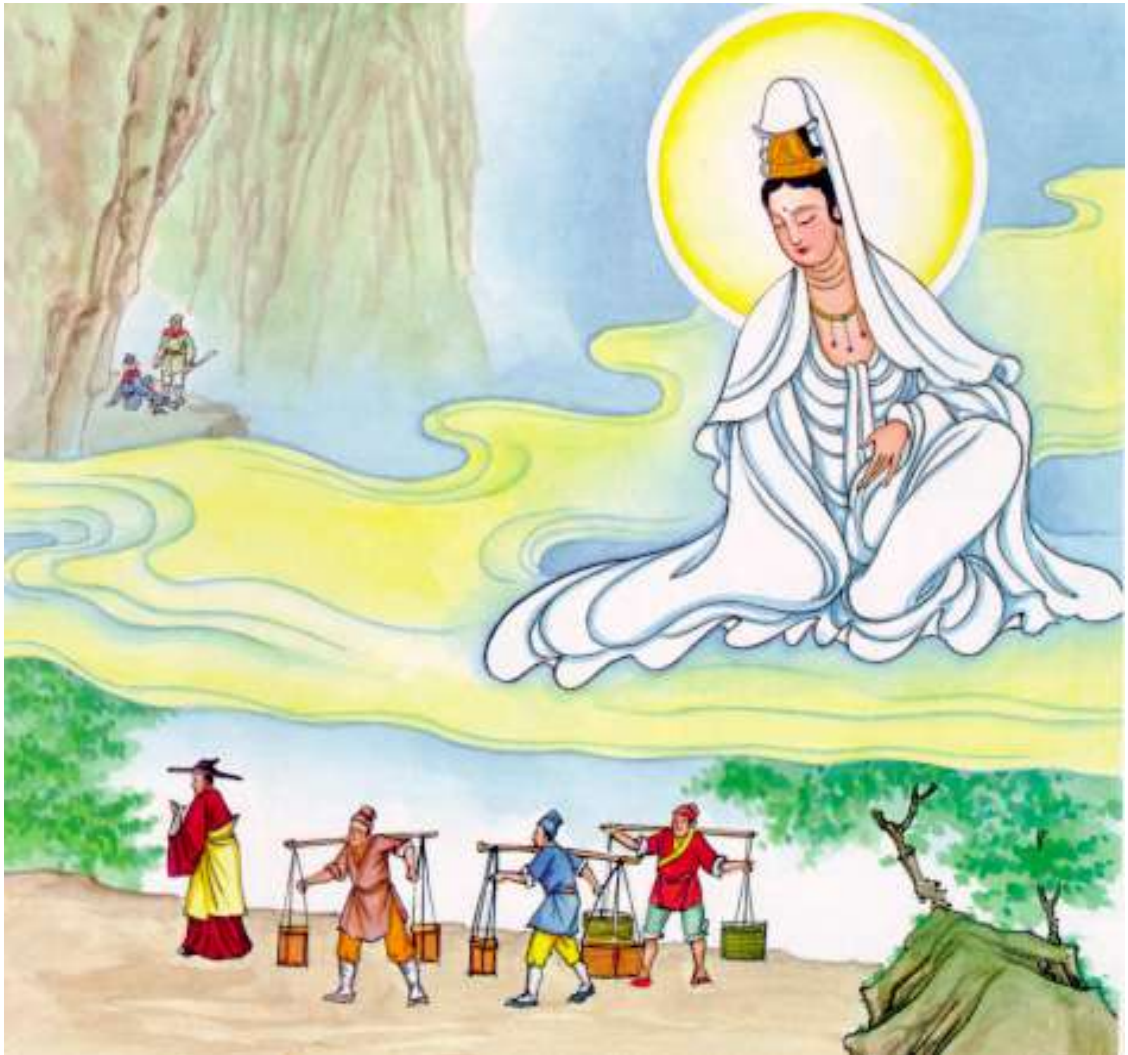
Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Chữa Lành Vô Số Loại Bệnh.

79. Nam Mô Năng Phục (伏) Nhất Thiết Ác Quỷ Thần Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Có Thể Cảm Hóa Tất Cả Quỷ Thần Hung Dữ.

80. Nam Mô Năng Hàng Chư Thiên Ma Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Có Thể Cảm Hóa Các Loài Ma Ám Hoặc Chướng Duyên Trên Đường Đạo.



81. Nam Mô Năng Chế (制) Chư Ngoại Đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Điều Phục Những Người Xa Rời Chân Tâm Cầu Phật Bên Ngoài.

82. Nam Mô Năng Trừ Sơn Tinh Tạp (雜) My Vồng Lợng (魍 魎) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Ngăn Ngừa Các Loài Quỷ Trong Núi, Trong Đầm, Hoặc Các Loài Yêu Quái Ở Gỗ, Đá.

83. Nam Mô Năng Trừ Tà Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Khi Kiên Định Tụng Trì Chú Đại Bi Thì Tâm Người Tu Hành Không Còn Tà Vạy.

84. Nam Mô Năng Trừ Tham Nhiễm Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Khi Kiên Định Tụng Trì Chú Đại Bi Thì Tâm Người Tu Hành Liền Hết Tham Đắm.

85. Nam Mô Năng Linh Chúng Sanh Đắc Thiệt Quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Hướng Dẫn Chúng Sanh Gieo Nhân Lành Để Có Quả Tốt.

Câu 81. “Ngoại tâm cầu Phật, danh vi ngoại đạo”. Hoa Vô Ưu Tập 7.

82. Hán Việt Tự Điển, tìm từ vồng.

83 & 84. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 29.

85. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

86. Nam Mô Cự Phật Thân Tạng (藏) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Chín Mười Chín Ưc Hằng Sa Chư Phật Yêu Quý.

87. Nam Mô Quang Minh Thân Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Ánh Sáng Của Tất Cả Như Lai Chiếu Đến.

88. Nam Mô Từ Bi Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Dùng Chú Này Cứu Giúp Chúng Sanh.

89. Nam Mô Diệu Pháp Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Chú Đại Bi Có Thể Bao Trùm Tất Cả Các Thần Chú Khác.

90. Nam Mô Thiền Định Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Nhất Tâm Tụng Trì Chú Đại Bi Tức Thời Đang Ở Cảnh Giới Lặng Biết.

91. Nam Mô Hư Không Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Tụng Trì Chú Đại Bi Dùng Trí Tuệ Bát Nhã Soi Sáng Sự Vật, Chúng Sanh.

92. Nam Mô Vô Úy Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Sức Mạnh Không Sợ Nhờ Được Trời, Rồng, Thiện Thần Ủng Hộ .

93. Nam Mô Thường Trụ Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Hủy Hoại Vì Chiến Tranh, Dịch Bệnh, Nghèo Đói.

94. Nam Mô Giải Thoát Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Đạt Được Tự Do, Không Bị Thiên Ma Ngoại Đạo Bức Nã.

95. Nam Mô Dược Vương Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Dùng Chú Đại Bi Trị Bệnh Cho Chúng Sinh.

96. Nam Mô Thần Thông Tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Tự Tại Đạo Chơi Mươi Phương Cõi Phật.

97. Nam Mô Quảng Đại Tự Tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Lực Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Có Thể Làm Được Mọi Việc Mà Người Đòi Không Thể Nghĩ Lường.

Câu 92, 93, 94 & 95. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

96. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 31.

97. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 32.

98. Nam Mô Quán Thế Âm Tự Tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Theo Kinh Hoa Nghiêm Và Bát Nhã, Ngài Được Xưng Tán Là Bồ Tát Quán Tự Tại.

99. Nam Mô Nhiên Sách Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Ngăn Các Loại Phá Hoại Để Cứu Hộ Chúng Sanh.

100. Nam Mô Thiên Quang Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Vì Chúng Sanh Mà Có Đầy Đủ Ngàn Tay, Ngàn Mắt Nên Được Xưng Tán Là Thiên Quang Nhãn.

101. Nam Mô An Lạc Thành Tựu Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Chúng Sanh Yên Vui, Thành Tựu Mọi Việc.

102. Nam Mô Linh Nhân Cự Đại Bi Nguyên Lực Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Người Đòi Có Đủ Nguyên Lực Cứu Khổ Chúng Sanh.

Câu 98. Khái Niệm Về Bồ Tát Quán Thế Âm, trang 184.

99. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, HT Tâm Châu, câu 99.

100. Kinh Thiên Quang Nhãn Quán Tự Tại Bồ Tát Bí Mật Pháp.

101 & 102. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 33.

103. Nam Mô *Hiện Tác* (作) *Bồ Tát Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Hiện Nay Ngài Đang Làm Công Hạnh Bồ Tát Để Cứu Giúp Chúng Sinh Nhưng Không Lúc Nào Ngài Rời Niết Bàn.*

104. Nam Mô *Bát Không Quyển Sách* (絹索) *Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ngài Thường Cầm Một Dải Lụa Đi Cứu Người Trong Biển Khổ; Mỗi Khi Khởi Tâm Cứu Người Nào Thì Luôn Cứu Được.*

105. Nam Mô *Trừ Nhãn Thống* (痛) *Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ngài Chữa Hết Đau Mắt.*

106. Nam Mô *Trừ Nhĩ Thống* *Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ngài Chữa Hết Đau Tai.*

107. Nam Mô *Trừ Tỷ Thống* *Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ngài Chữa Hết Đau Mũi.*

108. Nam Mô *Trừ Thiệt Thống* *Quán Thế Âm Bồ Tát*.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ngài Chữa Hết Đau Lưỡi.*

Câu 103. Hải Đồng Lạt Ma, trang 206.

104. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 122, chú thích 34.

105, 106, 107 & 108. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.



109. Nam Mô Trừ Xỉ (齒) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Răng Sữ.

110. Nam Mô Trừ Nha (牙) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Răng Lớn.

111. Nam Mô Trừ Thân (唇) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Môi.

112. Nam Mô Trừ Tâm Hung (胸) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Tim, Đau Ngực.

113. Nam Mô Trừ Tề (臍) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Rốn.

114. Nam Mô Trừ Yêu Tích Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Xương Sống.

115. Nam Mô Trừ Hiếp Dịch Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Hồng Sườn.

116. Nam Mô Trừ Đoạn Ngạc Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Xương Quai Hàm.

117. Nam Mô Trừ Tãn (臃) Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Xương Bánh Chè.

118. Nam Mô Trừ Tỏa Tắt Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Đầu Gối.

119. Nam Mô Trừ Chi Tiết Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Khớp Xương.

120. Nam Mô Trừ Thủ Túc Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Tay, Đau Chân.

121. Nam Mô Trừ Đau Diện Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Đầu, Đau Mắt.

122. Nam Mô Trừ Yết Hầu Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Cổ Họng.

123. Nam Mô Trừ Kiên Bác Thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Đau Bả Vai, Bắp Tay.

124. Nam Mô Trừ Phong Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Bệnh Phong Hàn .

125. Nam Mô Trừ Khí Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Các Bệnh Thời Khí.

126. Nam Mô Trừ Trĩ Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Trĩ.

127. Nam Mô Trừ Ly Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Kiết Ly.

128. Nam Mô Trừ Lâm Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Nhiễm Trùng Đường Tiểu Tiện.

129. Nam Mô Trừ Luyến Tích (戀癖) Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Bướu Trong Bụng.

130. Nam Mô Trừ Bạch Lại (癩) Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Cùi Hủi.

131. Nam Mô Trừ Trọng Lại Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Ung Thư.

132. Nam Mô Trừ Giới Tiễn Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Ghẻ Lở.

133. Nam Mô Trừ Bào Sang (瘡) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Mụn Bọc.

Câu 128. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.

129. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 75.

130, 131, 132 & 133. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.

134. Nam Mô Trừ Cam Sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Nhọt Đốm Cam.

135. Nam Mô Trừ Hoa Sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Nhọt Đốm Hoa.

136. Nam Mô Trừ Lậu (漏) Sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Nhọt Chảy Mủ.

137. Nam Mô Trừ Độc Sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Nhọt Độc.

138. Nam Mô Trừ Ung Thũng (腫) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Sưng Phù.

139. Nam Mô Trừ Du Thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

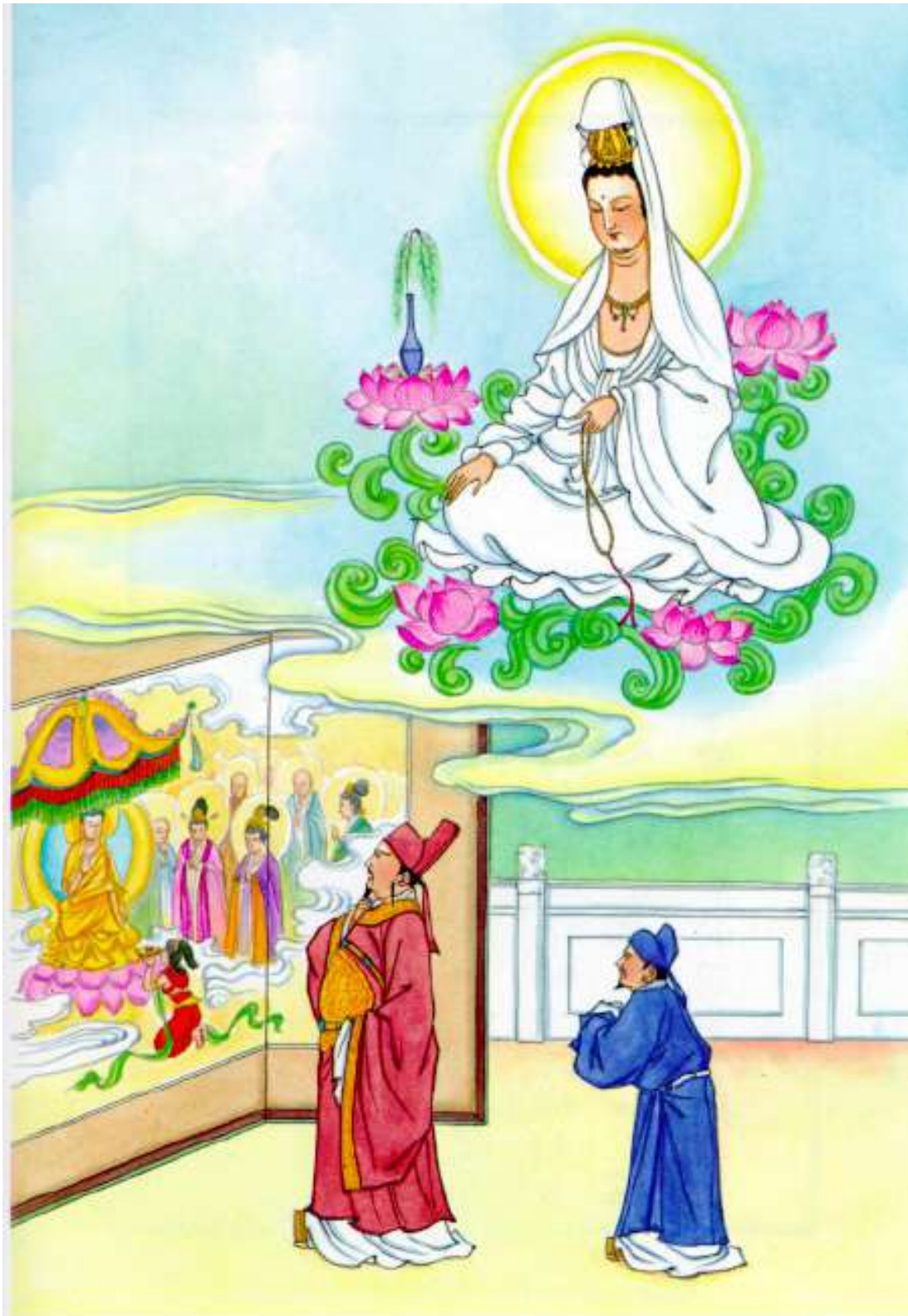
Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Ban Đỏ.

140. Nam Mô Trừ Đinh Thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Mụn Đầu Đinh.

141. Nam Mô Trừ Tiết (節) Thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Bệnh Rôm Sảy.



142. Nam Mô Trừ Độc (毒) Thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Các Bệnh Phù Thũng Sưng Độc.

143. Nam Mô Trừ Hoạn Lại Giải Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Hết Chứng Động Kinh.

144. Nam Mô Trừ Hoạn Cam Nhuận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chữa Lành Viêm Gan.

145. Nam Mô Trừ Tù (囚) Cấm (禁) Già Tỏa (鎖) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Tội Nhân Khởi Giam Cầm, Xiềng Xích.

146. Nam Mô Trừ Đả Mạ Phỉ Báng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Dân Lành Khởi Bị Đánh, Chửi, Dèm Chê.

Câu 142. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 142.

143 & 144. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.

145. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, trang 534.

146. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.

147. Nam Mô Trừ Mưu Hại Khủng Bố Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Dân Lành Khỏi Bị Mưu Hại, Khủng Bố.

148. Nam Mô Trừ Bất Nhiêu Ích Sự Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Chúng Sinh Tránh Những Điều Không Lợi Ích.

149. Nam Mô Trì Chú (呪) Lợi Tha (他) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Trì tụng Chú Đại Bi Là Vì Lợi Ích Cho Mọi Loài.

150. Nam Mô Trì Chú Dục (浴) Thủy Triêm (霑) Nhân Tiêu Tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Năng Lực Trì Chú Đại Bi Hướng Vào Nước Tắm, Người Tắm Được Tiêu Trừ Tội Chướng.

151. Nam Mô Trì Chú Phong Xuy (吹) Nhân Thân Đắc Lợi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Năng Lực Trì Chú Đại Bi Tạo Nên Sức Gió, Gió Thổi Qua Người Liền Được Lợi Lạc.

 Câu 147 & 148. Diệu Dụng Quán Âm Ngũ Bách Danh, DVD 1/3.

Câu 149. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 76.

150. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 150.

151. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 151.

152. Nam Mô Trì Chú Xuất Ngôn Hoan Hỷ Ái Kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Nói Ra Lời Gì Cũng Khiến Người Nghe Hoan Hỷ, Thương Kính.

153. Nam Mô Trì Chú Phong Xuy Trước Nhân Diệt Tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Năng Lực Trì Chú Đại Bi Tạo Nên Sức Gió, Gió Thổi Qua Người, Tội Được Tiêu Trừ.

154. Nam Mô Trì Chú Long Thiên Thường Đương Ủng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Trời, Rồng Thường Ủng Hộ.

155. Nam Mô Chú Lực Năng Trừ Quốc Độ Tai Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Trì Chú Đại Bi Có Thể Giải Trừ Các Tai Họa Cho Xứ Sở.

156. Nam Mô Chú Lực Năng Trừ Tha Quốc Oán Địch Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Trì Chú Đại Bi Có Thể Ngăn Sự Thù Địch Của Nước Khác.

152. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

153. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát, câu 153.

154. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

155 & 156. Vua Lê Đại Hành hỏi “Vận nước ngắn dài thế nào”? Thiền sư Đỗ Pháp Thuận trả lời bằng bài thơ Quốc Tộ: “Quốc tộ như đằng lạc, Nam thiên lý thái bình. Vô vi cư điện các, Xứ xứ tức đao binh”. (Vận nước như dây quấn, Trời Nam ôm thái bình. Đạo đức ngự cung điện, Muôn xứ hết đao binh). Nguyễn Lang dịch.

157. Nam Mô Chú Lực Năng Sử (使) Quốc Độ Phong Nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Đất Nước Được Mùa, No Ấm.

158. Nam Mô Chú Lực Năng Trừ Dịch Khí Lưu Hành Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Ngăn Chặn Bệnh Dịch Lan Tràn.

159. Nam Mô Năng Trừ Thủy Hận Bất Điều Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Mưa Nắng Điều Hòa.

160. Nam Mô Năng Trừ Nhật Nguyệt Thất Độ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Ngăn Ngừa Ảnh Hưởng Xấu Của Hiện Tượng Mặt Trời, Mặt Trăng Chuyển Dịch Không Đúng Chu Kỳ.

161. Nam Mô Năng Nhị (弭) Bạ Thần Mưu Nghịch Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Ngăn Chặn Phản Thần Gây Loạn.

162. Nam Mô Năng Sử Ngoại Quốc Oán Địch Tự Hàng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Làm Cho Thế Lực Thù Địch Ngoại Bang Tự Nhiên Tan Rã.

163. Nam Mô Năng Linh Quốc Hoàn Chính Trị Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Cho Quốc Gia Trở Về Với Nền Pháp Trị, Nhân Trị Và Đức Trị.

164. Nam Mô Năng Linh Vũ Trạch (澤) Thuận Thời Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Cho Mưa Thuận, Gió Hòa.

165. Nam Mô Năng Linh Quả Thực Phong Nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Cây Trái Sum Suê Dồi Dào.

166. Nam Mô Năng Hưng (興) Nhân Dân An Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Mọi Người An Cư Lạc Nghiệp.

Câu 162. Việt Nam Sử Lược, trang 108. “Nam quốc sơn hà nam đế cư, Tiệt nhiên định phận tại thiên thư, Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm? Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư!” (Sông núi nước Nam vua Nam ở, Rành rành định phận tại sách trời, Có sao lũ giặc sang xâm phạm? Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời!)

163. Kinh Tăng Chi Bộ, tập 3, phẩm Vassakara, trang 298.

164, 165 & 166. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 32.



167. Nam Mô Năng Linh Ác Sự Tiêu Diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Dứt Trừ Việc Ác.

168. Nam Mô Năng Linh Quốc Độ An Ổn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Giúp Đất Nước Ổn Định, Yên Vui.

169. Nam Mô Linh Nhật Quang Bồ Tát Ủng Hộ Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Thỉnh Bồ Tát Nhật Quang Giúp Chúng Sanh Chuyển Hóa Tội Lỗi, Đuổi Được Ma, Trừ Thiên Tai.

170. Nam Mô Linh Nguyệt Quang Bồ Tát Ủng Hộ Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Thỉnh Bồ Tát Nguyệt Quang Giúp Chúng Sanh Trừ Tắt Cả Chương Nạn, Bệnh Ác, Thành Tựu Tất Cả Việc Lành, Hết Sợ Hãi.

171. Nam Mô Năng Linh Đại Thừa Pháp Nha (芽) Tăng Trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Hộ Trì Hạt Mầm Giáo Pháp Đại Thừa Lớn Mạnh.

Câu 167 & 168. Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, tập I, trang 331.

169 & 170. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.

171. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

172. Nam Mô Năng Hưng Sở Tu Thành Biện (辨) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Giúp Tâm Trí Người Tu Tập Trở Nên Thông Tuệ.

173. Nam Mô Năng Trừ Thập Ngũ Chứng Ác Tử (死) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tránh Mười Lăm Nạn Chết Oan.

174. Nam Mô Bất Linh Cơ Ngã Khổ Tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Do Đói Khát Khốn Khổ.

175. Nam Mô Bất Vi Cấm Trượng Sở Tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Gông Cùm, Đánh Đập.

176. Nam Mô Bất Vi Oán Thù Đối Tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Oan Gia Thù Địch.

172. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 25.

173, 174, 175 & 176. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 23.

177. Nam Mô *Bất Vi Quân Trận Tương Sát Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Giết Nhau Ngoài Chiến Trường.

178. Nam Mô *Bất Vi Ác Dục Oán Khổ Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Do Những Ham Muốn Ác Độc, Gây Thù Kết Oán.

179. Nam Mô *Bất Vi Độc Xà (蛇) Sở Trúng Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Rắn Độc Cắn.

180. Nam Mô *Bất Vi Thủy Hỏa Phiêu (漂) Phàn (焚) Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Nước Trôi, Lửa Cháy.

181. Nam Mô *Bất Vi Độc Dược Sở Trúng Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Phạm Nhầm Thuốc Độc.

182. Nam Mô *Bất Vi Cổ Độc Sở Hại Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Do Loài Sâu Trùng Độc Làm Hại.

183. Nam Mô *Bất Vi Cuồng Loạn Thất Niệm Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Điên Cuồng Mê Loạn.

184. Nam Mô *Bất Vi Thụ (樹) Ngạn (岸) Trụy Lạc Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Cây Đổ, Bờ Sụp.

185. Nam Mô *Bất Vi Ác Nhân Yểm Mị (魘魅) Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Người Ác Dùng Bùa Chú Trù Ém.

186. Nam Mô *Bất Vi Tà Thần Ác Quỷ Đắc Tiện Tử* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Do Tà Thần, Ác Quỷ Làm Hại.

Câu 182, 183 & 184. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 24.

185. Hán Việt Tự Điển, tìm từ yểm.

186. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 24.

**187. Nam Mô *Bất Vi Ác Bệnh Triền* (纏) *Thân Tử*
*Quán Thế Âm Bồ Tát.***

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Mắc Bệnh Liệt Giường Liệt Chiếu.

**188. Nam Mô *Bất Vi Phi Phận Tự Hại Tử* Quán Thế
*Âm Bồ Tát.***

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Chết Vì Chẳng Biết Quý Thân Mạng Mà Tự Tử.

**189. Nam Mô *Đắc Thập Ngũ Chủng Thiện* (善) *Sanh*
*(生) Quán Thế Âm Bồ Tát.***

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Mười Lăm Chỗ Sanh Tốt.

**190. Nam Mô *Sở Sanh Thường Phùng Thiện Vương*
*Quán Thế Âm Bồ Tát.***

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Sinh Ra Thường Được Gặp Vua Hiền.

**191. Nam Mô *Thường Sanh Thiện Quốc* Quán Thế
*Âm Bồ Tát.***

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Được Sinh Ra Ở Cõi Nước An Lành.



192. Nam Mô Thường Sanh Hảo Thời Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Được Sinh Vào Thời Thái Bình Thịnh Vượng.

193. Nam Mô Thường Phùng Thiện Hữu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Gặp Bạn Hiền.

194. Nam Mô Thân Cẩn Cự Túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Sinh Ra Có Đầy Đủ Các Giác Quan.

195. Nam Mô Đạo Tâm Thuần Thục Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Tâm Đạo Thuần Thành.

196. Nam Mô Bất Phạm Cấm Giới Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Phạm Giới Luật.

197. Nam Mô Sở Hữu Quyền Thuộc Hòa Thuận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Có Gia Đình Hòa Thuận.*

198. Nam Mô Đắc Nhân Cung Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Trì Tụng Chú Đại Bi Được Người Khác Cung Kính.*

199. Nam Mô Sở Hữu Vô Tha Kiếp Đoạt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Không Bị Người Khác Chiếm Đoạt Tài Sản.*

200. Nam Mô Sở Cầu Giai Xứng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Toại Nguyện Các Mong Cầu.*

201. Nam Mô Long Thiên Thiện Thần Thường Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thường Được Trời, Rồng, Thiện Thần Ứng Hộ.*

202. Nam Mô Sở Sanh Kiến Phật Văn Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Sinh Ra Được Thấy Phật, Nghe Pháp.

203. Nam Mô Sở Văn Chánh Pháp Ngộ (悟) Thâm Thâm Nghĩa Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Khi Nghe Phật Pháp Hiểu Thấu Nghĩa Sâu.

204. Nam Mô Dữ Ngã Tốc Trì Nhất Thiết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nguyên Con Mau Biết Tất Cả Quy Tắc Về Nhận Thức Như Tiêu Chuẩn, Phép Tắc, Chân Lý, Đạo Đức.

205. Nam Mô Dữ Ngã Tảo (早) Đắc Trí Tuệ Nhân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nguyên Con Sớm Được Mắt Trí Huệ.

206. Nam Mô Dữ Ngã Tốc Độ (度) Nhất Thiết Chúng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nguyên Con Mau Được Nhất Tâm Bất Loạn, Lặng Yên Tất Cả Tọa Niệm.

Câu 202 & 203. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 24.

204. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập IV, trang 3490.

205. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 21.

206. Kinh Kim Cang Giảng Giải, đoạn 3.

207. Nam Mô Dữ Ngã Tảo Đắc Thiện Phương Tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Sớm Được Phương Tiện Khéo.*

208. Nam Mô Dữ Ngã Túc Thừa (乘) Bát Nhã Thuyền Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Mau Lên Thuyền Trí Tuệ.*

209. Nam Mô Dữ Ngã Tảo Đắc Việt Khổ Hải Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Sớm Vượt Qua Biển Khổ Sanh Tử Luân Hồi.*

210. Nam Mô Dữ Ngã Túc Đắc Giới Định Đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Sớm Được Giới, Định, Huệ.*

211. Nam Mô Dữ Ngã Tảo Đẳng Niết Bàn Sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Sớm Diệt Tận Lửa Phiền Não, Đạt Đến Cảnh Giới Giác Ngộ.*

212. Nam Mô Dữ Ngã Tóc Hội Vô Vi Xá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Mau Đạt Đến Cảnh Giới Niết Bàn.*

213. Nam Mô Dữ Ngã Tảo Đồng Pháp Tính (性) Thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Sớm Được Pháp Thân Như Phật, Trần Đầy Khắp Mười Phương Hư Không, Hình Tượng Đoan Chính, Tướng Đẹp Trang Nghiêm, Ánh Sáng Vô Lượng, Âm Thanh Vô Lượng, Thính Chúng Nghe Pháp Trần Đầy Hư Không.*

214. Nam Mô Thường Kiến Thập Phương Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Thường Thấy Chư Phật Trong Mười Phương.*

215. Nam Mô Thường Văn Nhất Thiết Thiện Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Thường Nghe Tất Cả Điều Lành Để Suy Xét Mà Tu Tập.*

216. Nam Mô Thường Đổ (覩) Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nguyện Con Thường Chứng Kiến Hiệu Lực Ngàn Tay Ngàn Mắt Của Ngài.*

Câu 212. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VII, trang 6132.

213. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 979.

214. Đường Mây Trên Đất Hoa, trang 126.

215. Phật Học Phổ Thông, quyển hai, trang 562.

216. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.



217. Nam Mô Thường Tại Bồ Đà Lạc Sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thường Ngự Nơi Núi Potalaka.

218. Nam Mô Thường Diễn Thuyết Đại Bi Tâm Chú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thường Giảng Nói Chú Đại Bi Tâm.

219. Nam Mô Năng Khiển Mật Tích Kim Cương Ứng Hộ (護) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Cảm Chày Kim Cang Ứng Hộ Phật Pháp” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

220. Nam Mô Thường Đắc Ô Sô Kim Cương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Ô Sô Kim Cang Chuyển Uế Thành Tịnh” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

221. Nam Mô Năng Khiển Quân Trà Lợi Kim Cương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Kim Cang Quân Trà Lợi” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 217. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 203.

218. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

219, 220 & 221. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 209.

222. Nam Mô Năng Khiển Uyên Câu Thi Kim Cương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Kim Cang Uyên Câu Thi” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

223. Nam Mô Năng Khiển Bát Bộ Lục Sĩ Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già” Đều Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

224. Nam Mô Năng Khiển Thường Ca La Kim Cương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Đứng Đầu Thiên Long Bát Bộ” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

225. Nam Mô Năng Khiển Ma Hê Thủ La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Đại Tự Tại Ở Cõi Trời Sắc Cứu Cánh” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

226. Nam Mô Năng Khiển Na La Diên Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Lục Sĩ” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 222. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

223, 224, 225 & 226. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhân Đại Bi Sám Pháp, trang 209.

227. Nam Mô Năng Khiển Kim Tỳ La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Oai Như Vương” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

228. Nam Mô Năng Khiển Bà Tỳ La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Bà Tỳ La” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

229. Nam Mô Năng Khiển Bà Cấp Bà Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Thống Lãnh Loài Chim Cánh Vàng” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

230. Nam Mô Năng Khiển Ca Lô La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Loài Chim Cánh Vàng” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

231. Nam Mô Năng Khiển Mãn Hỷ Xa Bát Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Mãn Thiện Xa Bát Chân Đà La” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 228. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

Câu 227, 229, 230 & 231. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 210.

232. Nam Mô Năng Khiển Chân Đà La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Thống Lãnh Loài Phi Nhân” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

233. Nam Mô Năng Khiển Bán Chi La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Đứng Thứ Ba Trong Tám Đại Tướng Dược Xoa” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

234. Nam Mô Năng Khiển Tát Bà Già La Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Làm Chủ Các Thần Cây” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

235. Nam Mô Năng Khiển Ứng Đức Tỳ Đa Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Hoan Hỷ” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

236. Nam Mô Năng Khiển Tát Hòa La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Thống Lãnh Loài Cá Ma Kiệt” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

237. Nam Mô Năng Khiển Tam Bát La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Phạm Thiên Vương” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

238. Nam Mô Năng Khiển Ngũ Bộ Tịnh Cư Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Quyết Đoán Nghiệp Lành Dữ Của Chúng Sinh” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

239. Nam Mô Năng Khiển Diêm La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Cai Quản Địa Ngục” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

240. Nam Mô Năng Khiển Đế Thích Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Cõi Trời Đao Lợi” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 237 & 238. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 210.

239. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

240. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 211.



241. Nam Mô Năng Khiển Đại Biện Thiên Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Đại Biện Tài” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

242. Nam Mô Năng Khiển Công Đức Thiên Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thiên Nữ Cát Tường” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

243. Nam Mô Năng Khiển Bà Niết Na Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Bà Niết Na” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

244. Nam Mô Năng Khiển Đề Đầu Lại Tra Thiên Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Trì Quốc, Phía Đông Núi Tu Di” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 241. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 211.

242. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 260.

243. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

244. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4877.

245. Nam Mô Năng Khiển Bồ Đan Na Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Bồ Đan Na” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

246. Nam Mô Năng Khiển Đại Lực Chúng Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Quý Tử Mẫu Thống Lãnh Đại Lực Dạ Xoa” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

247. Nam Mô Năng Khiển Tỳ Lô Lạc Xoa Thiên Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Tăng Trưởng, Phía Nam Núi Tu Di” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

248. Nam Mô Năng Khiển Tỳ Lô Bác Xoa Thiên Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Quảng Mục, Phía Tây Núi Tu Di” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 245. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 27.

246. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhân Đại Bi Sám Pháp, trang 211.

247 & 248. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4877.

249. Nam Mô Năng Khiển Tỳ Sa Môn Thiên Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Trời Đa Văn, Phía Bắc Núi Tu Di, Luôn Hộ Trì Phật Pháp” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

250. Nam Mô Năng Khiển Kim Sắc Khổng Tước Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Đại Bàng Kim Sí Điều” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

251. Nam Mô Năng Khiển Nhị Thập Bát Bộ Đại Thiên Chúng Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Hai Mươi Tám Vị Thần Tiêu Biểu Các Chòm Sao Quan Trọng Trên Bầu Trời” Điều Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

252. Nam Mô Năng Khiển Ma Ni Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Hộ Pháp Ma Ni” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 249. Nghiên Cứu Về Thiên Uyển Tập Anh, Đại Sư Khuông Việt, trang 205.

250, 251 & 252. Thiên Thủ Thiên Nhân Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh (Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng).

28 chòm sao. Phương Đông: Giác Mộc Giao, Cang Kim Long, Đê Thổ Bức, Phòng Nhật Thổ, Tâm Nguyệt Hồ, Vĩ Hỏa Hổ, Cơ Thủy Báo. **Phương Bắc:** Đẩu Mộc Giải, Ngưu Kim Ngưu, Nữ Thổ Bức, Hư Nhật Thử, Ngụy Nguyệt Yên, Thất Hỏa Trư, Bích Thủy Dư. **Phương Tây:** Khuê Mộc Lang, Lâu Kim Cầu, Vị Thổ Trĩ, Mão Nhật Kê, Tất Nguyệt Ô, Chủy Hỏa Hầu, Sâm Thủy Viên. **Phương Nam:** Tinh Mộc Hàn, Quý Kim Dương, Liễu Thổ Chương, Tinh Nhật Mã, Trương Nguyệt Lộ, Dực Hỏa Xà, Chấn Thủy Dẫn. (Sơ lược về Nhị Thập Bát Tú trong tài liệu lịch pháp Hán Nôm).

253. Nam Mô Năng Khiển Bạt Đà La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Kim Cang Hộ Pháp Bạt Đà La” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

254. Nam Mô Năng Khiển Tán Chỉ Đại Tướng Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Kim Cang Hộ Pháp Tán Chỉ” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

255. Nam Mô Năng Khiển Phất La Bà Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Kim Cang Hộ Pháp Phất La Bà” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

256. Nam Mô Năng Khiển Nan Đà Long Vương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Rồng Nan Đà” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

**257. Nam Mô Năng Khiển Bạt Nan Đà Long Vương
Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Vua Rồng Bạt Nan Đà” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

**258. Nam Mô Năng Khiển Bà Già La Long Vương
Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên Hộ Pháp Của Long Vương Là “Bà Già La Long” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

**259. Nam Mô Năng Khiển Y Bát La Long Vương
Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên Hộ Pháp Của Long Vương Là “Y Bát La” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

**260. Nam Mô Năng Khiển A Tu La Ứng Hộ Quán Thế
Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Loài Quỷ Thần Hiếu Chiến” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 257, 258 & 259. Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh (Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng).
260. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập I, trang 56.



261. Nam Mô Năng Khiển Càn Thát Bà Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Nhạc Trời” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

262. Nam Mô Năng Khiển Khẩn Na La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Nhạc” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

263. Nam Mô Năng Khiển Ma Hầu La Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Rắn Lớn” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

264. Nam Mô Năng Khiển Thủy Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Nước” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

265. Nam Mô Năng Khiển Hỏa Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Lửa” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

Câu 261. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 205.

262 & 263. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 206.

264 & 265. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 28.

266. Nam Mô Năng Khiển Phong Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Gió” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

267. Nam Mô Năng Khiển Địa Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Đất” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

268. Nam Mô Năng Khiển Lôi Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Sấm” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

269. Nam Mô Năng Khiển Điện Thần Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Thần Sét” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

270. Nam Mô Năng Khiển Cựu Bàn Trà Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Quý Yểm Mị” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

271. Nam Mô Năng Khiển Tỳ Xá Xà Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Quỷ Đạm Tinh Khí” Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

272. Nam Mô Tốc (速) Linh Mãn Túc Lục Độ Hạnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Người Tu Tập Mau Hoàn Mãn Sáu Pháp Tu Ba La Mật.

273. Nam Mô Tốc Linh Thanh Văn Chứng Quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Các Bậc Thanh Văn Mau Chứng Bốn Quả Thánh.

274. Nam Mô Tốc Linh Đắc Đại Thừa Tín Căn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Người Tu Tập Sớm Tin Sâu Vào Pháp Đại Thừa.

Câu 271. Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 212.

272. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 683. Lục độ: (1) Bố Thí, (2) Trì Giới, (3) Nhẫn Nhục, (4) Tinh Tấn, (5) Thiền Định, (6) Trí Tuệ.

273. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 1451. Bốn quả Thánh: (1) Tu Đà Hoàn (Dự Lưu), (2) Tư Đà Hàm (Nhất Lai), (3) A Na Hàm (Bát Hoàn), (4) A La Hán (Bát Sanh).

274. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

275. Nam Mô Tốc Linh Đắc Thập Trụ Địa Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Hành Giả Mau Chứng Mười Trụ Địa Của Bồ Tát Đạo.

276. Nam Mô Tốc Linh Đáo Phật Địa Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Hành Giả Mau Dứt Sạch Tập Khí Của Phiền Não Chướng Và Sở Tri Chướng, Hoàn Thành Việc Đắc Đạo.

277. Nam Mô Tốc Linh Thành Tựu Tam Thập Nhị Tướng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Hành Giả Mau Thành Tựu Ba Mười Hai Tướng Tốt.

278. Nam Mô Tốc Linh Thành Tựu Bát Thập Chủng Hảo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Hành Giả Mau Thành Tựu Tám Mười Vẻ Đẹp.

Câu 275. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30; Kinh Hoa Nghiêm, tập 2, trang 550-558. Mười Trụ Địa: (1) Sơ Phát Tâm Trụ, (2) Trữ Địa Trụ, (3) Tu Hành Trụ, (4) Sinh Quý Trụ, (5) Phương Tiện Cụ Túc Trụ, (6) Chánh Tâm Trụ, (7) Bất Thối Trụ, (8) Đồng Chân Trụ, (9) Pháp Vương Tử Trụ, (10) Quán Đảnh Trụ.

276. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 994.

277 & 278. <http://thuvienhoasen.org/a15195/kinh-dai-bi-tam-da-ra-ni>, trang 8.

279. Nam Mô Năng Linh Địa Ngục Môn Khai Tội Nhân Giải Thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Cửa Ngài Có Thể Cảm Hóa Tội Nhân Sám Hối Tội Lỗi, Tâm Trở Nên Trong Sạch, Nhờ Vậy Mà Thoát Khỏi Cảnh Khổ Địa Ngục.

280. Nam Mô Năng Linh Chúng Sanh Đắc Đại Thắng Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Dem Lại Niềm Vui Tuyệt Diệu Cho Chúng Sanh.

281. Nam Mô Năng Linh Chúng Sanh Đắc Đại Thắng Ích Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thể Dem Lại Lợi Ích Cao Cả Cho Chúng Sanh.

282. Nam Mô Chú Lực Năng Linh Ác Nghiệp Chướng Phá Hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi Có Thể Tiêu Trừ Nghiệp Dữ.

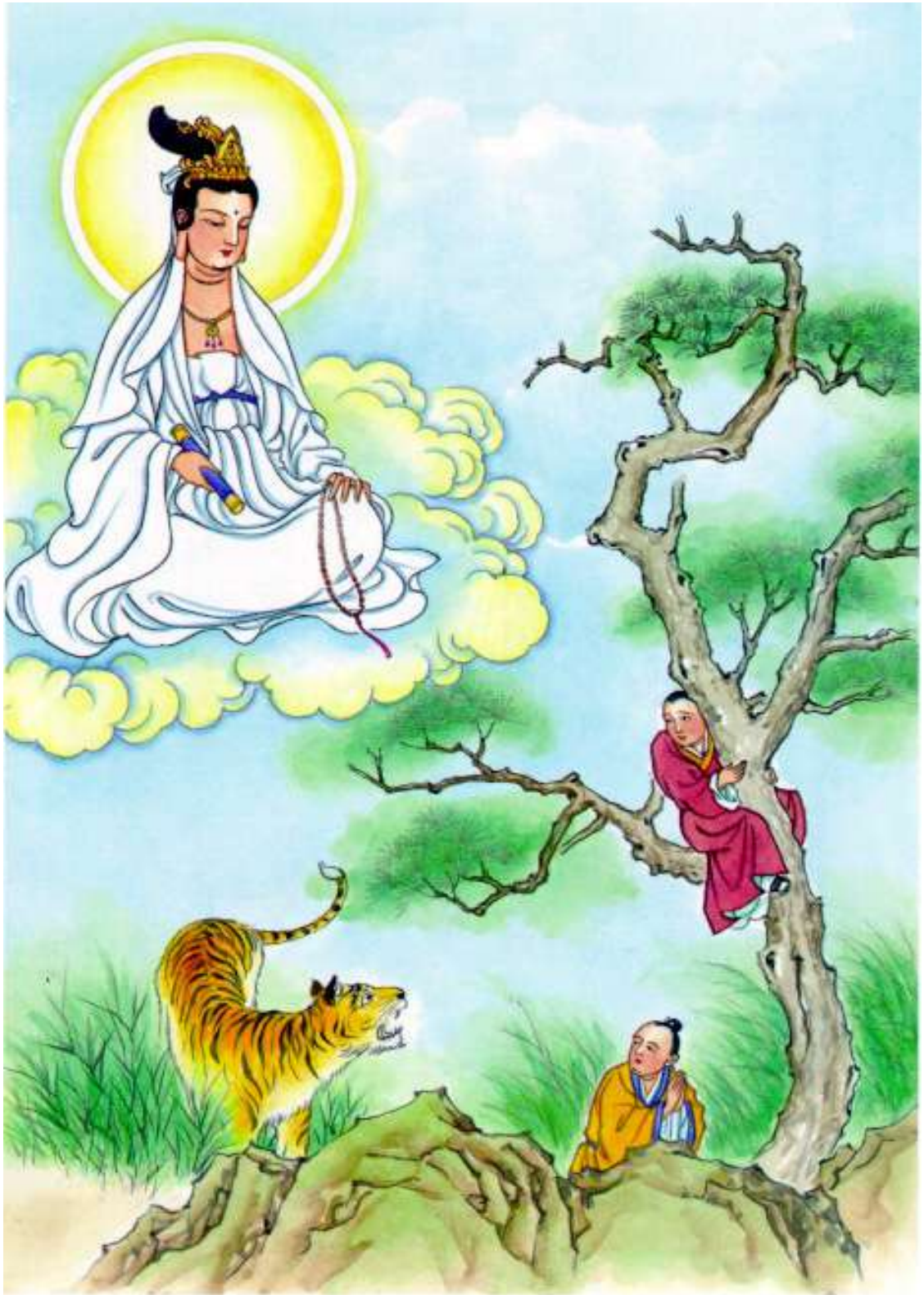
283. Nam Mô Chú Lực Ứng Đọa Địa Ngục Tức Đắc Giải Thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Oai Lực Tụng Trì Chú Đại Bi, Dù Đọa Địa Ngục Cũng Liền Được Ra Khỏi.

Câu 279. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 21.

280, 281 & 282. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

283. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 21.



284. Nam Mô Ư Sở Cầu Vật (物) Như Phong (風) Tật (疾) Chí Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Cầu Mong Sự Vật Gì Thì Kết Quả Đến Nhanh Như Gió.

285. Nam Mô Tâm Sở Nguyện Sự Tất Năng Dữ Chi (之) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tâm Người Tu Tập Nguyện Việc Gì Đều Có Thể Đạt Được Cả.

286. Nam Mô Nhược Dục Kiến Phật Đương Dữ Kiến Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Tu Tập Mong Thấy Phật Liền Thấy Phật Ngay.

287. Nam Mô Quán Thế Âm Tâm Bí Mật Dữ (與) Nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Khi Nghe Tiếng Kêu Thương Ở Đời, Ngài Liền Đến Cứu Độ Mà Không Ai Thấy Biết.

288. Nam Mô Vũ Đại Bảo Vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Con Mưa Vô Cùng Quý Báu Khi Trời Nắng Hạn.

Câu 284. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 31.

285 & 286. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 23.

287. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

288. Nghiên Cứu Về Thiên Uyển Tập Anh, Thiên Sư Tịnh Giới cầu mưa, cầu tạnh mưa đều hiệu nghiệm; Vua Lý Cao Tông khen sùng, gọi là “Thầy Mưa”, trang 258.

289. Nam Mô Như Đại Kiếp Thụ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Tàng Cây Lớn Che Chở Cho Chúng Sinh Trong Vô Lượng Kiếp.

290. Nam Mô Như Như Ý Châu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Viên Ngọc Ma Ni Vô Cùng Quý Giá.

291. Nam Mô Nhất Thiết Sở Nguyện Tất Giai Mãn Túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Cho Tất Cả Tâm Nguyện Của Người Chí Thành Tu Tập Đều Được Hoàn Mãn.

292. Nam Mô Nhất Thiết Sở Cầu Vô Năng Chương Ngại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Cho Tất Cả Mong Cầu Của Người Chí Thành Tu Tập Đều Không Có Gì Trở Ngại.

293. Nam Mô Bát Tu Trạch Nhật Độc (讀) Túc Thành Tựu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Đọc Tụng Chú “Như Ý Ma Ni” Không Cần Chọn Ngày Tốt Vẫn Có Kết Quả.

Câu 289. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

290. Như Ý Bảo Châu.

291 & 292. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

293. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 129, ghi chú 53.

294. Nam Mô *Bất Tu Trì Trai Độc* (讀) *Tức Ứng Nghiệm Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Độc Tụng Chú “Nhu Ý Ma Ni” Không Ăn Chay Vẫn Có Hiệu Lực, Hướng Chi Là Ăn Chay Trường.*

295. Nam Mô *Vô Hữu Dư Chú Dữ Như Ý Luân Đẳng Giả Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Không Có Chú Nào Sánh Bằng Chú “Nhu Ý Luân”.*

296. Nam Mô *Ngũ Vô Gian Tội Tiêu Diệt Vô Dư Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Tiêu Trừ Hết Năm Tội Ở Địa Ngục Vô Gian.*

297. Nam Mô *Nhược Hữu Chư Hoạn* (患) *Đãn* (但) *Độc Giai Trừ Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Nếu Có Những Điều Lo Ngại, Chỉ Cần Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Thì Tất Cả Đều Yên Ổn.*

298. Nam Mô *Chiến Phạt Đấu Tranh Vô Hữu Bất Thắng Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Tu Tập Thì Chiến Đấu Hay Tranh Đua Điều Gì Cũng Thành Công.*

Câu 294 & 295. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, trang 129, ghi chú 53.

296. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 23.

297 & 298. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

299. Nam Mô Nhất Thiết Diệu Cự Giai Tự Trang Nghiêm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tu Tập Có Đủ Tất Cả Đồ Dùng Tuyệt Diệu Để Tự Trang Nghiêm.

300. Nam Mô Trực Chí Bồ Đề Vĩnh Ly Ác Thú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tu Tập Dứt Hẳn Đường Dữ, Tiến Thẳng Đến Đạo Quả Giác Ngộ.

301. Nam Mô Tội Ác Tiêu Diệt Cứu Cánh Thành Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tu Tập Tiêu Trừ Tội Chướng, Rốt Ráo Thành Phật.

302. Nam Mô Năng Linh Hóa Thực (食) Tăng Trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Thức Ăn Thêm Nhiều.

303. Nam Mô Phú Quý Tự Sinh Vô Bất Phong Túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Cho Người Chí Thành Tu Tập Giàu Sang, Cửa Cải, Sinh Nhai Cái Gì Cũng Đầy Đủ.

**304. Nam Mô Thường Niệm Quán Âm Vĩnh Tác Y
Hỗ (怙) Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tu Tập Thường Niệm
Danh Hiệu Ngài Là Có Chỗ Nương Cây Lâu Đài.

**305. Nam Mô Ơ Vô Lượng Kiếp Thành Tựu Đại Bi
Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thành Tựu Công Hạnh Cứu Khổ
Chúng Sinh Trong Vô Lượng Kiếp.

**306. Nam Mô Mãn Túc Chư Hy (希) Cầu Quán Thế
Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Người Chí Thành Tu Tập Đầy
Đủ Các Mong Cầu Hiểm Có.

**307. Nam Mô Tăng Trưởng Chư Bạch Pháp Quán
Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Người Tu Tập Lớn Mạnh Bốn
Thiện Pháp Là: Tâm Hoan Hỷ Và Không Hề Lơi Lỏng Khi Nghe Lời Phật
Dạy; Siêng Tu Sáu Phép Ba La Mật; Tu Tất Cả Hạnh Lành; Công Đức Đầy
Đủ, Chứng Ngộ Phật Quả.

**308. Nam Mô Thành Tựu Nhất Thiết Thiện Căn
Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Người Tu Tập Thành Tựu Tất
Cả Nhân Lành.

Câu 304. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 537.

305. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

306 & 308. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

307. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập I, trang 244.



309. Nam Mô Viên Ly Nhất Thiết Chư Úy Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Người Tu Tập Thoát Khỏi Tất Cả Mọi Sợ Hãi.

310. Nam Mô Phật Sắc Thiện Thần Thường Đương Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Được Đức Phật Khuyến Tán Thiện Thần Luôn Ứng Hộ.

311. Nam Mô Hiện Tác Bồ Tát Thành Tựu Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đang Thực Hiện Vai Trò Bồ Tát Để Giúp Chúng Sanh Đạt Được Các Mong Cầu, An Vui, Giải Thoát.

312. Nam Mô Thoái Tán Hại Miêu (苗) Quả Tử (子) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Không Để Suy Thoái Những Hạt Giống Tốt.

313. Nam Mô Như Ý Châu Thủ (手) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn Thủ Nhân “Ngọc Như Ý”, Giúp Chúng Sanh Phước Nhiều, Huệ Sáng, Mọi Việc Tốt Lành, Giàu Có.

Câu 309. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

310. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

311. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 33.

312. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

313. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 92.

314. Nam Mô Quyển Sách Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Sợi Dây Lụa”, Giúp Chúng Sanh Dứt Hết Bệnh Tật, Chướng Nạn, Sống Yên Vui Hạnh Phúc.

315. Nam Mô Bảo Bát Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Bát Báu Đựng Đồ Ăn”, Giúp Chúng Sanh Khỏi Tai Ương, Bệnh Hoạn.

316. Nam Mô Bảo Kiếm Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Kiếm Báu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Các Loài Quỷ Mỵ Mến Phục.

317. Nam Mô Bạt Chiết La Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Bạt Chiết La”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Hàng Phục Thiên Ma, Tà Thần.

318. Nam Mô Kim Cương Xử (杵) Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Chày Kim Cang”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Hàng Phục Được Các Loài Ma Oán.

 Câu 314. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 140.

315. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 121.

316. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 132.

317. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 144.

318. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 125.

319. Nam Mô *Thí Vô Úy Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Cho Sự Không Sợ”, Giúp Chúng Sinh Hết Sợ Hãi.*

320. Nam Mô *Nhật Tinh Ma Ni Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Mặt Trời”, Giúp Chữa Lành Bệnh Mờ Mắt.*

321. Nam Mô *Nguyệt Tinh Ma Ni Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Mặt Trăng”, Giúp Mọi Người Yên Vui, Sáng Suốt.*

322. Nam Mô *Bảo Cung Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Cây Cung Báu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Ở Đời Có Quan Chức Lớn, Hoạch Xuất Gia Chứng Quả A La Hán.*

323. Nam Mô *Bảo Tiền Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Mũi Tên Báu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Gặp Thiện Hữu Trì Thức.*

Câu 319. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 146.

320. Lịch Sử Phật Giáo Qua Tem Bưu Chính, trang 58.

321. Lịch Sử Phật Giáo Qua Tem Bưu Chính, trang 59.

322. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 119.

323. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 133.

324. Nam Mô Dương Chi Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Nhành Dương Liễu”, Rải Nước Cam Lô Cứu Chúng Sinh Hết Khổ.

325. Nam Mô Bạch Phát Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Cây Phát Trắng”, Giúp Chúng Sinh Tiêu Trừ Mọi Nghiệp Chướng, Tai Nạn, Bệnh Tật.

326. Nam Mô Hồ Bình Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Bình Đựng Nước”, Giúp Cho Quyển Thuộc Hòa Thuận.

327. Nam Mô Bàn Bài Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Thẻ Bài”, Giúp Xua Đuổi Hổ Báo, Sùi Lang, Tất Cả Ác Thú.

328. Nam Mô Việt Phủ Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Cái Rìu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Khỏi Nạn Quan Quân Bắt Giữ.

329. Nam Mô Ngọc Hoàn Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Vòng Ngọc”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Cảm Hóa Được Chúng Sinh.

Câu 324. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 105.

325. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 102.

326. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 36.

327 & 328. Bộ Sư Tập Ảnh: 42 Thủ Nhãn Ấn Pháp Chú Đại Bi.

329. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 121.

330. Nam Mô Bạch Liên Hoa Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Hoa Sen Trắng”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Thành Tựu Lục Độ, Vạn Hạnh.

331. Nam Mô Thanh Liên Hoa Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Hoa Sen Xanh”, Hương Hoa Sen Tỏa Ra, Chư Phật Mười Phương Đồng Quán Thán.

332. Nam Mô Bảo Kính Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Gương Báu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Trí Tuệ Sáng Suốt.

333. Nam Mô Tử Liên Hoa Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Hoa Sen Tím”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Gặp Mười Phương Chư Phật.

334. Nam Mô Ngũ Sắc Vân Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Mây Lành Năm Sắc”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Làm Bất Cứ Việc Gì Đều Không Chướng Ngại.

Câu 330. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 95.

331. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 93.

332. Bộ Sưu Tập Ảnh: 42 Thủ Nhân Ấn Pháp Chú Đại Bi.

333. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 120.

334. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 93.



335. Nam Mô *Quân Trì Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Bình Quân Trì*”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Sanh Vào Cõi Trời Sơ Thiên.

336. Nam Mô *Hồng Liên Hoa Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Hoa Sen Hồng*”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Sanh Về Cõi Trời Như Ý Nguyễn.

337. Nam Mô *Bảo Kịch Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Tay Bắt Ấn “*Kịch Báu*”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Xua Đuổi Quân Giặc, Bảo Vệ Đất Nước.

338. Nam Mô *Bảo Loa Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Ổng Loa Báu*”, Giúp Trang Nghiêm, Tăng Oai Lực Cho Đạo Tràng.

339. Nam Mô *Độc Lâu Trượng Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Gậy Đầu Lâu*”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Mọi Điều Như Ý.

335. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 39; Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập IV, trang 3477.

336. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 145.

337. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 97.

338. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 94.

339. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 106.

340. Nam Mô Sở Châu Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Tràng Hạt”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Chư Phật Đến Đưa Tay Tiếp Dẫn.

341. Nam Mô Bảo Linh Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Cái Linh Báu”, Khi Âm Thanh Ngân Vang, Chư Thiên, Thiện Thần Đều Đến Trợ Lực.

342. Nam Mô Bảo Ấn Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Khuôn Dấu Báu”, Đem Mọi Điều Lợi Lạc Đến Cho Chúng Sanh.

343. Nam Mô Câu Thi Thiết Câu Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Cây Đinh Ba”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Thiên Long Bát Bộ Đến Hộ Trì.

344. Nam Mô Tích Trượng Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Cây Tích Trượng”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Nuôi Dưỡng Lòng Từ Bi Cứu Giúp Chúng Sanh.

340. Bộ Sưu Tập Ảnh: 42 Thủ Nhãn Ấn Pháp Chú Đại Bi.

341. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 102.

Câu 342. Bộ Sưu Tập Ảnh: 42 Thủ Nhãn Ấn Pháp Chú Đại Bi.

343. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 98.

344. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 131.

345. Nam Mô Hiệp Chương Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Chấp Tay Đảnh Lễ”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Tất Cả Long Xà, Hồ Lang, Sư Tử, Nhân Cùng Phi Nhân Mến Chuộng.

346. Nam Mô Hóa Phật Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Hóa Hình Phật Trên Tay”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Sinh Ra Liên Được Gân Chư Phật Để Tu Học Phật Pháp.

347. Nam Mô Hóa Cung Điện Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Hóa Ra Cung Điện”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được Sống Cùng Một Chỗ Với Chư Phật.

348. Nam Mô Bảo Kinh Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “Kinh Báu”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Có Trí Nhớ Tốt, Hiểu Biết Thông Tuệ.

Câu 345. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 126.

346. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 117.

Câu 347. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 105.

348. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 138.

349. Nam Mô *Bất Thoái Kim Luân Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Bánh Xe Vàng Không Thoái Chuyển*”, Giúp Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Được Tâm Bồ Đề Kiên Cố.

350. Nam Mô *Đính Thượng Hóa Phật Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Hóa Phật Trên Đầu*”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Tu Tập Tinh Chuyên, Được Chư Phật Đến Xoa Đầu Thọ Ký Thành Phật Tương Lai.

351. Nam Mô *Bồ Đào Thủ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tay Ngài Bắt Ấn “*Quả Nho*”, Giúp Hoa Màu, Cây Trái Tốt Tươi.

352. Nam Mô *Cụ Tứ Thập Nhị Tý* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Thân Đầy Đủ Bốn Mươi Hai Tay Bắt Bốn Mươi Hai Ấn Thủ Nhãn, Trong Mỗi Bàn Tay Có Một Con Mắt.

353. Nam Mô *Cụ Thần Thông (神通) Nhãn* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Mắt Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thế Nghĩ Bàn.

349. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 127.

350. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 130.

351. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 142.

352. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 93.

353. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VI, trang 5166.

354. Nam Mô Cự Thần Thông Nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tai Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thể Nghĩ Bàn.

355. Nam Mô Cự Thần Thông Tỷ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Mũi Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thể Nghĩ Bàn.

356. Nam Mô Cự Thần Thông Thiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Lưỡi Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thể Nghĩ Bàn.

357. Nam Mô Cự Thần Thông Thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Thân Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thể Nghĩ Bàn.

358. Nam Mô Cự Thần Thông Ý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ý Ngài Có Đầy Đủ Tác Dụng Vô Cùng Rộng Lớn, Không Thể Nghĩ Bàn.



359. Nam Mô Đắc Thiên Nhân Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Cái Thấy Rõ Ràng Tất Cả Mọi Việc Xa Gần, Khổ Vui, Thô Tế Ở Thế Gian.

360. Nam Mô Đắc Thiên Nhĩ Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Nhĩ Căn Viên Thông, Tai Thông Suốt Tất Cả Tác Dụng Của Bốn Căn Mắt, Mũi, Lưỡi, Thân.

361. Nam Mô Đắc Thiên Tỷ Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Mũi Thanh Tịnh Dù Ngửi Tất Cả Các Mùi Thơm Hoặc Xú Uế Ở Thế Gian.

362. Nam Mô Đắc Thiên Thiệt Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Lưỡi Thanh Tịnh Dù Nếm Tất Cả Các Vị Cay Đắng, Chua Chát, Hay Ngọt Bùi Ở Thế Gian.

Câu 359. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VI, trang 5167.

360. Phật Học Phổ Thông, Quyển Hai, trang 563. Năm bước tu tập nhĩ căn:

1. Bắt đầu từ khi cái nghe đối với thanh trần, không khởi phân biệt theo thanh trần, nên thanh trần tự vắng lặng; song còn cái “nghe”.
2. Đến giai đoạn thứ hai cái nghe (năng, sở) cũng hết, song còn cái “hết”.
3. Đến từng thứ ba không chấp ở nơi hết, song còn cái “biết hết”.
4. Đến từng thứ tư là “cái biết” đó cũng không, song còn cái “không”.
5. Lên đến từng thứ năm là cái “không” đó cũng không còn. Lúc bấy giờ các vọng niệm phân biệt chấp trước đều hết, thì chơn tâm thanh tịnh tự hiện bày; cũng như các căn đục đã hết thì tánh nước trong tự hiện.

361 & 362. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VI, trang 5167.

363. Nam Mô Đắc Thiên Thân Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Thân Bất Động Dù Xúc Chạm Với Tất Cả Mọi Cái Thô Kịch Hay Tuyệt Diệu Ở Thế Gian.

364. Nam Mô Đắc Thiên Ý Thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Sự Hiểu Biết Sâu Sắc Từ Trong Lòng Mỗi Người Cho Đến Mọi Hiện Tượng Trong Vũ Trụ.

365. Nam Mô Đắc Thiên Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Ngàn Tay Cứu Giúp Chúng Sanh.

366. Nam Mô Đắc Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Ngàn Mắt Soi Thấy Nỗi Khổ Chúng Sanh.

367. Nam Mô Đắc Đại Bi Tâm Đà La Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chứng Quả Nhờ Biết Và Hành Trì Chú Đại Bi Tâm.

368. Nam Mô Đắc Phổ Môn Thị Hiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Thần Thông Tự Tại, Hiện Ra Vô Số Thân, Mở Ra Vô Số Pháp Tu, Giúp Chúng Sanh Chứng Được Thực Tướng Trùm Khắp Tất Cả.

369. Nam Mô Đắc Độ Sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chứng Được Chỗ Đồng Thể Với Chư Phật Và Chúng Sanh Nên Hiệp Với Đức Từ Độ Sanh Của Chư Phật Là Cứu Chúng Sanh Ra Khỏi Sanh Tử Luân Hồi.

370. Nam Mô Đắc Dữ Nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chứng Được Chỗ Đồng Thể Với Chúng Sanh Nên Cùng Với Chúng Sanh Đồng Một Lòng Bi Ngưỡng Mộ, Vì Thế Ngài Có Thể Đáp Ứng Mọi Lời Cầu Nguyện Của Chúng Sanh.

371. Nam Mô Năng Thuyết Đại Bi Tâm Đà La Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thường Giảng Nói Chú Đại Bi Tâm Vì Chú Đại Bi Tâm Là Hạnh Tu Của Ngài.

372. Nam Mô Linh Thập Địa Đắc Quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Hành Giả Thành Tựu Mười Bậc Trụ Địa Của Bồ Tát Đạo.

Câu 368. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 1018.

369 & 370. Phật Học Phổ Thông, Quyển Hai, trang 564 & 566.

371. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

372. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VI, trang 5213. Hoan Hỷ Địa, Ly Cấu Địa, Phát Quang Địa, Diệm Tuệ Địa, Cực Nan Thắng Địa, Hiện Tiền Địa, Viễn Hành Địa, Bất Động Địa, Thiện Tuệ Địa, Pháp Vân Địa.

373. Nam Mô *Linh Tứ Quả Đắc Quả Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khuyến Tấn Các Bậc Thanh Văn Thành Tựu Bốn Quả Vị.

374. Nam Mô *Bát Vong Thất Đại Đà La Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Trong Vô Lượng Kiếp Tu Hành, Ngài Không Hề Bỏ Quên Chú Đại Bi.

375. Nam Mô *Linh Thường Độc Thử Chú Vô Linh Đoạn Tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khích Lệ Người Chí Thành Trì Tụng Chú này Không Để Xao Lãng.

376. Nam Mô *Chế Tâm Nhất Xứ Quán Thế Âm Bồ Tát.*

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Là Đưa Tâm Về Một Chỗ Với Thân, Tập Trung Vào Bài Chú, Không Nghĩ Chi Khác.

373. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 1451. Bốn quả Thánh là (1) Tu Đà Hàm, (2) Tư Đà Hàm, (3) A Na Hàm, (4) A La Hán.

374. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 21.

375. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 31.

376. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.

377. Nam Mô Thiên Nhân Chiếu Kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Cả Ngàn Mắt Soi Thấu Mọi Đau Khổ Của Chúng Sanh Ở Khắp Mọi Nơi Trong Cùng Một Lúc.

378. Nam Mô Thiên Thủ Hộ Trì Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Cả Ngàn Tay Nâng Đỡ Chúng Sanh Ở Khắp Mọi Nơi Trong Cùng Một Lúc.

379. Nam Mô Xuất Khẩu Ngôn Âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tụng Trì Chú Đại Bi Nói Ra Lời Gì Cũng Luôn Trở Thành Pháp Âm Thanh Tịnh.

380. Nam Mô Đắc Cứu Thập Cứu Ưc Hằng Sa Chư Phật Ái Niệm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Được 99 Ưc Hằng Sa Đức Phật Thường Nhớ Nghĩ Đến.

381. Nam Mô Dĩ Thật (實) Quán Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nương Vào Lễ Chơn Thiệt Của Các Pháp Để Nhìn Sâu Vào Căn Cơ Của Mỗi Chúng Sanh.

Câu 377 & 378.. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 26.

379 & 380. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

381. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 281.



382. Nam Mô Đắc Nhất Thiết Như Lai Quang Minh Phổ Chiếu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Được Ánh Sáng Của Tất Cả Chư Phật Chiếu Đến.

383. Nam Mô Hằng Dĩ Đà La Cứu (救) Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thường Dùng Chú Đại Bi Cứu Giúp Chúng Sanh.

384. Nam Mô Thường Đắc Bách Thiên Tam Muội Hiện Tiền Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Dù Hóa Độ Khắp Nơi Nhưng Lúc Nào Ngài Cũng Lặng Yên Trong Đại Định.

385. Nam Mô Năng Khiển Long Thiên Bát Bộ Ứng Hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Ân Đức Từ Bi Của Ngài Cảm Hóa Nên “Trời, Rồng, Dạ Xoa, Thần Nhạc, A Tu La, Chim Cánh Vàng, Thần Nhạc Trời, Thần Rắn Lớn” Đều Phát Tâm Gia Hộ Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi.

386. Nam Mô Tam Tai Kiếp Bất Năng Hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Không Bị Hủy Hoại Vì Chiến Tranh, Dịch Bệnh, Nghèo Đói.

Câu 382, 383 & 384. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

385. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 103.

386. Kinh Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

387. Nam Mô Thường Dĩ Đà La Ni Liệu (療) Chúng Sanh Bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thường Dùng Chú Đại Bi Để Chữa Lành Thân Bệnh Và Tâm Bệnh Của Chúng Sanh.

388. Nam Mô Du Chư Phật Quốc Đắc Tự Tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Được Tự Do, Tùy Thuận Tâm Ý Khi Đạo Chơi Các Cõi Phật.

389. Nam Mô Tụng Thử Chú Thanh Thanh (聲聲) Bất Tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nguyên Nơi Miệng Con Rành Rẽ Trì Tụng Chú Nay Tiếng Tăm Liên Tiếp Không Dứt.

390. Nam Mô Sở Tại Xứ Linh Nhân Dân An Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Gia Hộ Mọi Người Ở Mỗi Địa Phương Đều Được Sống Yên Vui.

391. Nam Mô Cự Bất Khả Tư Nghị Uy Thần Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Đủ Oai Thần Không Thể Nghĩ Bàn.

Câu 387 & 388. Kính Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 30.

389. Kính Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 31.

390. Kính Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 20.

391. Kính Đại-Bi-Tâm Đà-Ra-Ni, trang 32.

392. Nam Mô *Hiển Công Đức Lục Tự Đà La Ni* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài *Hiển Bày Sáu Mười Bốn Sự Lặng Lẽ, Trong Sáng Của Âm Thanh Chư Phật Bao Gồm Trong Sáu Chữ “Án Ma Ni Bát Di Hồng”*.

393. Nam Mô *Cụ Chủng Chủng Pháp Lợi Lạc Chúng Sanh* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài *Có Đủ Cách Làm Lợi Lạc Cho Mọi Loài*.

394. Nam Mô *Đắc Hóa Thân Thuyết Pháp (法)* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài *Có Thể Hiện Ra Các Hình Tướng Tùy Thuận Theo Chúng Sanh Mà Hóa Độ*.

Câu 392. Án Ma Ni Bát Di Hồng; Quán Thế Âm. 64 điều màu nhiệm của âm thanh Chư Phật trong thần chú Án Ma Ni Bát Di Hồng: Lưu loát. Dịu dàng. Vừa ý. Màu nhiệm. Không nhiễm tạp. Không còn dư. Rõ ràng. Ngọt dịu. Nghe không chán. Không liệt kém. Một âm là tất cả âm. Tùy thuận chúng sanh. Thuận tai. Không xấu ác. Nhu hòa. Làm vui lòng. Nhẹ nhàng. Tinh tiến. Sanh tâm vui mừng. Vui vẻ. Được thanh thoát. Tín tâm thanh tịnh. Thông đạt diệu pháp. Sáng rõ như thực. Làm cho thương quý. Khiến lòng hoan hỷ. Khai mở cho người khác. Hiểu thông tất cả pháp. Hợp chân lý. Lợi ích chúng sanh. Không trùng lặp. Như tiếng rống sư tử. Như tiếng rồng. Như tiếng sấm. Trong trẻo vọng vang xa xôi. Tuyệt vời. Thanh tịnh như âm Phạm Vương. An lành như tiếng chim hót. Tuyệt mỹ như âm trời Đế Thích. Vang dội như tiếng trống Bát Nhã. Hợp trung đạo. Viên âm. Bao hàm tất cả âm thanh. Viên mãn. Không thể phá hoại. Dứt phiền não. Lợi lạc chúng sanh. Diệu lý trọn vẹn. Không sợ sệt. Đoan trang. Hiện hiện diệu pháp. Đủ tất cả âm thanh. Các căn đều vui thích. Không chê bai. Chắc thật. Không sợ sệt. Mọi căn cơ đều hiểu. Đủ các tướng. Khiến chúng sanh hoan hỷ. Tất cả căn tánh chúng sanh đều ngộ nhập. Khế nhập tâm ý. Hợp với sự tin hiểu của chúng sanh. Trời, người, ma vương, phạm thiên, sa môn, bà la môn ở khắp nơi, tuy nghe được mà không thể biết hết trọn vẹn. Không thể lường tính được.

393. Kinh Hoa Nghiêm, Phẩm Nhập Pháp Giới, tập 4, trang 317.

394. Phật Học Phổ Thông, Quyển Hai, trang 565.

395. Nam Mô Hiện Phật Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Phật Để Nói Pháp.

396. Nam Mô Hiện Bích Chi Phật Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Bạc Tụ Tụ Giác Ngộ Để Nói Pháp.

397. Nam Mô Hiện Thanh Văn Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Người Xuất Gia Nghe Âm Thanh Thuyết Giáo Của Phật Mà Chứng Ngộ.

398. Nam Mô Hiện Phạm Vương Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Đại Phạm Thiên Vương Ở Cõi Trời Sắc Giới Để Nói Pháp.

399. Nam Mô Hiện Đế Thích Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Vua Cõi Trời Đạo Lợi Để Nói Pháp.

Câu 395. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 528.

396. Từ Điển Phật Học Hán Việt, trang 159.

397. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập VI, trang 5080.

398 & 399. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 528.

400. Nam Mô Hiện Tự Tại Thiên Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Trời Tự Tại Để Nói Pháp.

401. Nam Mô Hiện Đại Tự Tại Thiên Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Trời Đại Tự Tại Để Nói Pháp.

402. Nam Mô Hiện Thiên Đại Tướng Quân Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Quan Trời Đại Tướng Để Nói Pháp.

403. Nam Mô Hiện Tỳ Sa Môn Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tướng Vua Trời Đa Văn Ở Phía Bắc Núi Tu Di.

404. Nam Mô Hiện Tiểu Vương Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Vua Để Nói Pháp.

Câu 400 & 401. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 529.

402. TT Thích Thông Bửu, Diễn Giảng Về Kinh Phổ Môn, băng cassette.

403. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 529.

404. Hải Đồng Lạt Ma, trang 199.



405. Nam Mô Hiện Trưởng Giả Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Người Hiền Đức Giàu Có Để Nói Pháp.

406. Nam Mô Hiện Cư Sĩ Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Người Dân Thường Để Nói Pháp.

407. Nam Mô Hiện Tể Quan Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Thủ Tướng Chính Phủ Để Nói Pháp.

408. Nam Mô Hiện Bà La Môn Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Người Có Giai Cấp Cao Nhất Trong Xã Hội Ấn Độ.

409. Nam Mô Hiện Tỳ Kheo Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Nam Khất Sĩ, Thọ Hai Trăm Năm Mươi Giới.

Câu 405 & 406. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 529.

407. TT Thích Thông Bửu, Diễn Giảng Về Kinh Phổ Môn, băng cassette.

408. Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn Phẩm Lược Giảng.

409. The Way To Freedom, trang 65; Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4399.

410. Nam Mô Hiện Tỳ Kheo Ni Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Nữ Khất Sĩ, Thọ Ba Trăm Bốn Mươi Tám Giới.

411. Nam Mô Hiện Ưu Bà Tắc Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Nam Phật Tử, Thọ Tam Quy Ngũ Giới.

412. Nam Mô Hiện Ưu Bà Di Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Nữ Phật Tử, Thọ Tam Quy Ngũ Giới.

413. Nam Mô Hiện Phụ Nữ Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Phụ Nữ Để Nói Pháp.

414. Nam Mô Hiện Đồng Nam Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Bé Trai Để Nói Pháp.

Câu 410. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4399.

411, 412 & 413. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 530.

414. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 259.

415. Nam Mô Hiện Đồng Nữ Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Bé Gái Để Nói Pháp.

416. Nam Mô Hiện Thiên Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Dân Trời Để Nói Pháp.

417. Nam Mô Hiện Long Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Rồng Để Nói Pháp.

418. Nam Mô Hiện Dạ Xoa Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Quỷ Dạ Xoa Để Nói Pháp.

419. Nam Mô Hiện Càn Thát Bà Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Thần Nhạc Trời Để Nói Pháp.

420. Nam Mô Hiện Tu La Thân Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng A Tu La Hay Nổi Giận.

Câu 415. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 259.

416. Diễn Giảng Về Kinh Phổ Môn, băng cassette.

417, 418, 419 & 420. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 530.

421. Nam Mô *Hiện Ca Lô La Thân Thuyết Pháp* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Chim Long Cánh Vàng Để Nói Pháp.

422. Nam Mô *Hiện Khẩn Na La Thân Thuyết Pháp* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Thần Soạn Nhạc Trời Để Nói Pháp.

423. Nam Mô *Hiện Ma Hầu La Già Thân Thuyết Pháp* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Thần Rắn Lớn Để Nói Pháp.

424. Nam Mô *Hiện Nhân Thân Thuyết Pháp* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Người Để Nói Pháp.

425. Nam Mô *Hiện Phi Nhân Thân Thuyết Pháp* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Nói Pháp Qua Hình Tượng Loài Quỷ Trần Trụi.

**426. Nam Mô Hiện Cháp Kim Cương Thân Thần
Thuyết Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Ra Thân Thần Cẩm Chày Kim Cương Hộ Trì Phật Pháp Để Nói Pháp.

427. Nam Mô Thí Vô Úy Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Chúng Sinh Hết Sợ Hãi.

428. Nam Mô Tự Tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Tự Do Tùy Thuận Tâm Ý, Làm Bất Cứ Việc Gì Đều Không Chướng Ngại.

**429. Nam Mô Ứng (應) Cảm (感) Quán Thế Âm Bồ
Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Tâm Thành Của Chúng Sinh Cảm Đến Ân Đức Từ Bi Của Ngài Nên Ngài Theo Đó Ứng Hiện.

**430. Nam Mô Đắc Như Thị (如是) Thân Quán Thế
Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Thân Xúc Chạm Biết Đúng Như Thật.

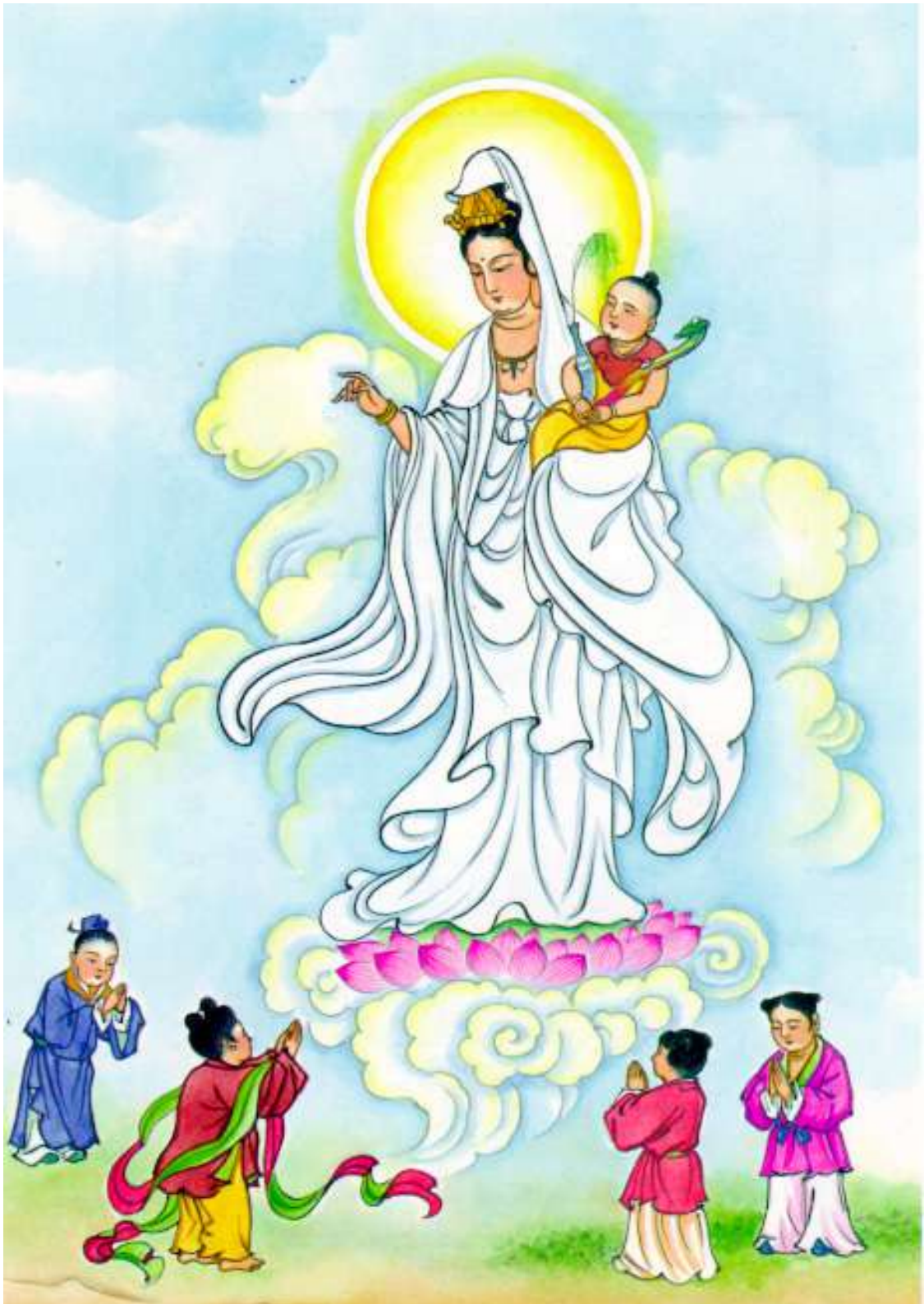
Câu 426. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 530.

427. Quán Âm Hạnh.

428. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4948.

429. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập I, trang 657; Nghi Thức Tụng Niệm Đại Toàn, trang 118.

430. Theo lời Chư Tôn Đức Thích Thiện Siêu, Thích Thanh Từ, Thích Thắng Hoan.



431. Nam Mô Đắc Như Thị Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Mắt Thấy Biết Đúng Như Thật.

432. Nam Mô Đắc Như Thị Nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Tai Nghe Biết Đúng Như Thật.

433. Nam Mô Đắc Như Thị Tỷ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Mũi Ngửi Biết Đúng Như Thật.

434. Nam Mô Đắc Như Thị Thiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Lưỡi Nếm Biết Đúng Như Thật.

435. Nam Mô Đắc Như Thị Ý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chuyển Ý Thức Thành Diệu Quán Sát Trí, Biết Đúng Như Thật.

436. Nam Mô Đắc Như Thị Kiến (見) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Tánh Thấy Đúng Như Thật.

437. Nam Mô Đắc Như Thị Văn (聞) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Tánh Nghe Đúng Như Thật.

438. Nam Mô Đắc Như Thị Dụng (用) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Mọi Cách Áp Dụng Đúng Như Thật.

439. Nam Mô Đắc Như Thị Hành (行) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Mọi Việc Làm Đúng Như Thật.

440. Nam Mô Đắc Như Thị Ái (愛) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Lòng Thương Đúng Như Thật.

441. Nam Mô Đắc Như Thị Kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Sự Tôn Kính Đúng Như Thật.

Câu 437, 438, 438, 439, 440 & 441. Theo lời Chư Tôn Đức Thích Thiện Siêu, Thích Thanh Từ, Thích Thắng Hoan, Thích Minh Đạt, Thích Tịnh Từ, Thích Thái Siêu.

442. Nam Mô Lễ (禮) Ngã Như Lễ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Đảnh Lễ Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Kính Lạy Ngài.

443. Nam Mô Cận (近) Ngã Như Cận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Cảm Đức Từ Bi, Nên Khi Con Quay Về Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Thân Cận Bên Ngài.

444. Nam Mô Đắc (得) Ngã Như Đắc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Thở Nhập Vào Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Nhập Vào Pháp Thân Của Ngài.

445. Nam Mô Ưc (憶) Ngã Như Ưc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nhớ Đến Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Nhớ Đến Ngài.

446. Nam Mô Sự (事) Ngã Như Sự Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Thờ Kính Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Thờ Kính Ngài.

Câu 442, 444, 445 & 446. Theo lời Chư Tôn Đức Thích Thiện Siêu, Thích Thanh Từ, Thích Thắng Hoan, Thích Minh Đạt, Thích Tịnh Từ, Thích Thái Siêu.

443. “Cảm Đức Từ Bi, Để Nhiều Kiếp Nguyên Cho Thân Cận”, Toàn Tập Trần Nhân Tông, trang 360.

447. Nam Mô Cúng Dường Ngã Như Cúng Dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Cúng Dường Phật Tánh Nơi Con Cũng Như Cúng Dường Ngài.

448. Nam Mô Tịnh (淨) Tam Nghiệp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Giữ Trong Sạch Ba Nghiệp Thân, Miệng, Ý.

449. Nam Mô Đắc Quán Âm Diệu Hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Được Danh Hiệu Cao Quý Là “Người Lắng Nghe Tiếng Kêu Thương Của Cuộc Đời”.

450. Nam Mô Trừ Tam Đồ Khổ Nảo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Chí Thành Tu Tập Chuyển Hóa Ba Đường Dữ Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh Trở Thành Đường Lành.

451. Nam Mô Pháp Giới Đắc Thanh Lương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Lòng Từ Bi Trùm Khấp Của Ngài Mà Vũ Trụ Trở Nên Trong Lành.

Câu 447. Theo lời Chư Tôn Đức Thích Thắng Hoan, Thích Thái Siêu.

448. Từ Điển Phật Học Huệ Quang, tập V, trang 4140.

449. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 242.

Câu 450 & 451. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 536.

452. Nam Mô *Dịch* (易) Thoát Chúng Sanh Chư Khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Mọi Loài Thoát Khỏi Các Tai Ương, Khổ Nạn.

453. Nam Mô Quán Kỳ Âm Thanh Nhi Đắc Giải Thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Khi Nghe Tiếng Kêu Cầu Của Chúng Sanh, Ngài Liền Đến Bên Cạnh Và Giúp Cho Họ Hết Khổ.

454. Nam Mô *Sử Độc Dược* Biến Thành Cam Lộ Tương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Với Oai Lực Của Ngài Thì Thuốc Độc Cũng Trở Thành Giọt Nước Ngọt Mát.

455. Nam Mô *Linh Nhân Ly Dục* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Tu Tập Xoay Tánh Thấy Vào Chân Tâm Thanh Tịnh, Nhờ Vậy Mà Hết Tham Dục.

456. Nam Mô *Linh Nhân Ly Sân* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Tu Tập Xoay Tánh Nghe Vào Chân Tâm Thanh Tịnh, Nhờ Vậy Mà Hết Giận Dữ.

Câu 452 & 453. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 242.

454. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 278.

Câu 455 & 456. Kinh Pháp Hoa Giảng Giải, trang 699.



457. Nam Mô *Linh Nhân Ly Si* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Tu Tập Xoay Tánh Biết Vào Chân Tâm Thanh Tịnh, Nhờ Vậy Mà Hết Mê Muội.

458. Nam Mô *Dữ Nhân Đắc Nam Nữ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Giúp Người Chí Thành Tu Tập Sinh Con Trai, Con Gái, Tức Là Sinh Con Có Trí Tuệ, Có Phước Đức Như Ý Muốn.

459. Nam Mô *Thụ Nhân Lễ Bái Phước Bất Đường Quyên* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Công Đức Của Ngài Thật Lớn Lao Nên Người Kính Lễ Ngài Không Luống Mất Phước.

460. Nam Mô *Thụ Nhân Cúng Dường Phước Bất Cùng Tận* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Công Đức Của Ngài Thật Lớn Lao Nên Người Cúng Dường Ngài Thì Phước Nhiều Không Kể Xiết.

461. Nam Mô *Dĩ Chủng Chủng Hình Du Chư Quốc Độ* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Hiện Nhiều Thân Tướng Khác Nhau Khi Đạo Chơi Các Cõi Nước.

Câu 457 & 458. Kinh Pháp Hoa Giảng Giải, trang 699.

459 & 460. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 286.

461. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 531.

**462. Nam Mô Du (遊) Chư Quốc Độ (土) Độ (度)
Thoát Chúng Sanh Quán Thế Âm Bồ Tát.**

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Dạo Chơi Các Cõi Nước Để Cứu Mọi Loài Ra Khỏi Phiền Nã, Sanh Tử Luân Hồi.

463. Nam Mô Thiện Ứng Chư Phương Sở Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Khéo Đáp Ứng Mong Cầu Của Chúng Sanh Ở Khắp Mọi Nơi.

464. Nam Mô Hoàng Thệ Thâm Như Hải Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Lời Nguyện Của Ngài Rộng Sâu Như Biển Cả.

465. Nam Mô Lịch Kiếp Bất Tư Nghì Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đến Với Cuộc Đời Qua Nhiều Kiếp Không Thể Tính Đếm Hết.

466. Nam Mô Thị (侍) Đa Thiên Ưc Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đã Gắn Gửi Học Hỏi Hàng Trăm Triệu Đức Phật.

Câu 462. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 531.

463, 464 & 465. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 533.

466. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 273.

467. Nam Mô Phát Đại Thanh Tịnh Nguyên Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Lời Thệ Nguyên Của Ngài Vô Cùng Hùng Vĩ Và Trong Sạch.

468. Nam Mô Văn Danh Bất Không Quá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyên Nghe Danh Hiệu Ngài Thì Không Bỏ Luống Quên.

469. Nam Mô Kiến Thân Bất Không Quá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyên Thấy Thân Tướng Ngài Thì Không Bỏ Luống Quên.

470. Nam Mô Tâm Niệm Bất Không Quá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyên Thường Nhớ Nghĩ Đến Ngài Chứ Không Bỏ Luống Quên.

471. Nam Mô Diệt Chư Hữu Khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Người Chí Thành Tu Tập Nhờ Nghe, Thấy, Nhớ Đến Ngài Mà Thoát Khổ Mọi Cõi.

472. Nam Mô Tướng (將) Gia Hại Tất Khởi Từ Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Kẻ Định Gây Hại Được Ngài Cảm Hóa Phát Sanh Lòng Lành.

473. Nam Mô Cự Túc Thần Thông Lực (力) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Đầy Đủ Oai Lực Thần Thông.

474. Nam Mô Quảng Tu Trí Phương Tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Rộng Tu Trí Tuệ Nên Chứng Sáu Phép Thần Thông Làm Phương Tiện Hóa Độ Chúng Sanh.

475. Nam Mô Vô Sát Bất Hiện Thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Có Mặt Bất Cứ Nơi Nào.

476. Nam Mô Sanh Lão Bệnh Tử Khổ Tức Diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Nhờ Niệm Danh Hiệu Ngài Mà Các Nỗi Khổ Của Sanh, Già, Bệnh, Chết Điều Dứt Sạch .

Câu 472. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 524.

473 & 474. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 535.

475 & 476. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 280.

477. Nam Mô Đắc Chân Quán (觀) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Cặp Mắt Nhìn Sâu Vào Bản Chất Mọi Sự Vật.

478. Nam Mô Đắc Thanh Tịnh Quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đạt Được Phép Quán Có Thể Mang Lại Sự Bình Lặng, Sự Trong Sáng Giữa Cõi Đời Uế Trược.

479. Nam Mô Đắc Quảng Đại Trí Tuệ Quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Chứng Pháp Quán Về Không, Tất Cả Mọi Sự Vật, Mọi Hiện Tượng Đều Vô Ngã, Vô Thường, Duyên Sinh, Tương Tức.

480. Nam Mô Đắc Bi Quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thấy Rõ Chúng Sanh Đang Chìm Trong Bể Khổ Nên Tìm Cách Cứu Giúp.

481. Nam Mô Đắc Từ Quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Thấy Rõ Chúng Sanh Đang Chìm Trong Bể Khổ Nên Dem Lòng Thương Xót.

Câu 477 & 478. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 281.

479. Trái Tim Cửa Bụt, trang 389.

Câu 480 & 481. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 282.

482. Nam Mô *Nguyện Nguyện Thường Chiêm Ngưỡng* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Con Nguyện Thường Chiêm Ngưỡng Năm Phép Quán Của Ngài Là Quán Chân, Quán Thanh Tịnh, Quán Quảng Đại Trí Tuệ, Quán Bi, Quán Từ.*

483. Nam Mô *Vô Cấu Thanh Tịnh Quang* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Năm Phép Quán Của Ngài Là Ánh Sáng Thanh Tịnh Không Nhơ .*

484. Nam Mô *Tuệ Nhật Pháp Chư Âm* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Năm Phép Quán Của Ngài Là Mặt Trời Trí Tuệ Pháp Tan Tất Cả Màn Hôn Ám.*

485. Nam Mô *Phổ Minh Chiếu Thế Gian* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Năm Phép Quán Của Ngài Soi Sáng Khắp Thế Gian.*

486. Nam Mô *Bi Thể (體) Giới Lôi Chấn* Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chất Liệu Lòng Bi Của Ngài Hùng Vĩ Như Sấm Động, Nhắc Chúng Con Làm Những Việc CỤ THỂ ĐỂ CỨU CHÚNG SANH THOÁT KHỔ.*

Câu 482, 483 & 484. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 282.

Câu 485. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 282.

486. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 283.



487. Nam Mô Từ Ý (意) Diệu Đại Vân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chất Liệu Lòng Từ Của Ngài Bao Dung Như Áng Mây Lành, Rải Xuống Những Giọt Cam Lồ Rưới Tắt Lửa Phiền Não Giữa Thế Gian.*

488. Nam Mô Chú (澍) Cam Lô Pháp Vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Giọt Mưa Pháp Dịu Ngọt Của Ngài Giúp Cho Mọi Loài Được Thấm Nhuần.*

489. Nam Mô Diệt Trừ Phiền Não Diệm (燄) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Mưa Pháp Của Ngài Rưới Tắt Lửa Phiền Não.*

490. Nam Mô Chúng Oán Tắt Thoái Tán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ân Đức Từ Bi Của Ngài Khiến Mọi Oán Thù Đều Tiêu Tan.*

491. Nam Mô Diệu Âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Âm Thanh Của Ngài Thật Là Nhiệm Mầu, Vi Diệu.*

Câu 487 & 488. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 283.

489, 490 & 491. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 536.

492. Nam Mô Phạm Âm (梵音) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Âm Thanh Của Ngài Thật Là Cao Quý, Thanh Tịnh.

493. Nam Mô Hải Triều Âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Âm Thanh Của Ngài Hùng Hậu Như Sóng Biển.

494. Nam Mô Tịnh Thánh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Bạc Thánh Thanh Tịnh Giữa Chốn Trần Ai.

495. Nam Mô Từ Nhãn Quán Chúng Sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Đem Mắt Thương Nhìn Sâu Vào Những Mối U Uất, Đau Khổ Của Chúng Sinh.

496. Nam Mô Phước Tụ (聚) Hải Vô Lượng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Biển Phước Chứa Vô Cùng.

Câu 492. Quán Thế Âm.

493 & 494. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 537.

495. Sen Nở Trời Phương Ngoại, trang 286.

496. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, trang 537.

497. Nam Mô Ư Khổ Nã Tử Ách (厄) Năng Vị Tác Y Hối (怙) Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ngài Là Chỗ Cho Chúng Sinh Nương Cây Khi Bị Tai Nạn, Khổ, Chết.

498. Nam Mô Ứng Hộ Phật Pháp Sư (使) Trường Tôn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Ứng Hộ Phật Pháp Hưng Thịnh Lâu Dài.

499. Nam Mô Nhật Dạ Tự (自) Thân Y Pháp Trụ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Ngày Đêm Tự Minh An Trú Trong Phật Pháp.

500. Nam Mô Tùy Sở (所) Trụ Xứ Thường An Lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyện Dù Ở Bất Cứ Nơi Nào Cũng Sống Hòa Hợp, Yên Vui.

Xin Kính Bồ Túc Vào

500 Danh Hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm

1B. Nam Mô Đại Từ Bi Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyễn Thực Tập Hạnh Cho Vui, Cứu Khổ Như Ngài.

2B. Nam Mô Bình Đẳng Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyễn Mở Rộng Tâm Lượng Bao Dung, Không Phân Chia Chủng Tộc, Tôn Giáo, Giai Cấp, Nam Nữ, Giàu Nghèo, Kẻ Oán Người Thân, Người Và Các Loài Khác.

3B. Nam Mô Vô Kiến Thủ Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyễn Không Dính Mắc Vào Những Nhận Thức Không Đúng Sự Thật Vì Chấp Thường, Chấp Đoạn, Chấp Có, Chấp Không, Hiểu Biết Một Chiều, Mê Tín Dị Đoan, Không Tin Nhân Quả.

4B. Nam Mô Vô Thượng Bồ Đề Tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Con Nguyễn Tu Tập Theo Công Hạnh Bồ Tát, Vừa Cầu Giác Ngộ Giải Thoát, Vừa Cứu Giúp Chúng Sanh.

5B. Nam Mô Tư Cự Tài Thực Thường Đắc Phong Túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Thường Có Đồ Dùng, Tiền Bạc, Thức Ăn Uống Đầy Đủ.*

6B. Nam Mô Bảo Khiếp Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Bảo Kíp”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi, Nơi Thế Tánh Thường Được Tự Tại, Thành Tựu Mọi Công Đức.*

7B. Nam Mô Cam Lồ Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Nước Cam Lồ”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Được No Đủ, Mát Mẻ.*

8B. Nam Mô Tổng Nhiếp Thiên Tý Thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Tay Ngài Bắt Ấn “Tổng Nhiếp Thiên Tý”, Giúp Người Chí Thành Trì Chú Đại Bi Hàng Phục Các Loài Ma Oán.*

9B. Nam Mô Quảng Đại Viên Mãn Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi Còn Có Tên Là Chân Ngôn Quảng Đại Viên Mãn.*

Câu 5B. Thiên Thủ Thiên Nhãn Đại Bi Sám Pháp, trang 20.

6B. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 139.

7B. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 126.

8B. Đại Bi Chú Cú Giải, trang 146.

9B. Kinh Đại Bi Tâm Đà Ra Ni, trang 32.

10B. Nam Mô Vô Ngại Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi* Còn Có Tên Là *Chân Ngôn Vô Ngại*.

11B. Nam Mô Cứu Khổ Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi* Còn Có Tên Là *Chân Ngôn Cứu Khổ*.

12B. Nam Mô Diên Thọ Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi* Còn Có Tên Là *Chân Ngôn Trường Thọ*.

13B. Nam Mô Diệt Ác Thú Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi* Còn Có Tên Là *Chân Ngôn Diệt Ác Thú*.

14B. Nam Mô Phá Ác Nghiệp Chướng Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi* Còn Có Tên Là *Chân Ngôn Phá Ác Nghiệp Chướng*.

15B. Nam Mô Mãn Nguyên Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi Còn Có Tên Là Chân Ngôn Mãn Nguyên.*

16B. Nam Mô Tùy Tâm Tự Tại Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi Còn Có Tên Là Chân Ngôn Tùy Tâm Tự Tại.*

17B. Nam Mô Tốc Siêu Thánh Địa Đà Ra Ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Chú Đại Bi Còn Có Tên Là Chân Ngôn Tốc Siêu Thánh Địa.*

18B. Nam Mô Dữ Ngã Hương Đào Sơn, Đào Sơn Tự Tồi Chiết Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về Non Đào Thì Non Đào Tức Thời Liên Sụp Đổ.*

19B. Nam Mô Dữ Ngã Hương Hỏa Thang (湯), Hỏa Thang Tự Khô Kiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, *Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về Lửa Cháy Thì Lửa Cháy Tự Khô Tắt.*

20B. Nam Mô Dữ Ngã Hướng Địa Ngục, Địa Ngục Tự Tiêu Diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về Địa Ngục Thì Địa Ngục Liền Chuyển Thành Yên Vui.

21B. Nam Mô Dữ Ngã Hướng Ngạ Quỷ, Ngạ Quỷ Tự Bảo Mãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về Ngạ Quỷ Thì Ngạ Quỷ Liền Tự No Đủ.

22B. Nam Mô Dữ Ngã Hướng Tu La, Ác Tâm Tự Điều Phục Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về A Tu La Thì Tâm Ác Của A Tu La Liền Trở Nên Hòa Dịu.

23B. Nam Mô Dữ Ngã Hướng Súc Sanh, Súc Sanh Tự Đắc Đại Trí Tuệ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Kính Lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, Ân Đức Từ Bi Của Ngài Gia Hộ Con Khi Hướng Về Các Loài Vật Thì Loài Vật Tự Được Trí Huệ Lớn.

